

Mẫu CBTT/SGDHCM - 02

(Ban hành kèm theo Quyết định số 340/QĐ-SGDHCM ngày 19/08/2016 của TGD SGDCK TPHCM về Quy chế Công bố thông tin tại SGDCK TPHCM)

**CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP  
VICASA - VNSTEEL**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 07 /CV-HĐQT-VCA

Biên Hòa - Đồng Nai, ngày 20 tháng 03 năm 2023

V/v: CBTT Tài liệu Đại hội đồng  
cổ đông thường niên năm 2023.

**Kính gửi:** - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;  
- Sở giao dịch Chứng khoán TP.HCM.

1. Tên công ty: **Công Ty Cổ Phần Thép VICASA – VNSTEEL**
2. Mã chứng khoán: **VCA**
3. Địa chỉ trụ sở chính: Khu công nghiệp Biên Hòa 1, đường số 9, Phường An Bình, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam.
4. Điện thoại: 0251.3836148 Fax: 0251.3836505
5. Người thực hiện công bố thông tin:  
Ông Nguyễn Thanh Hùng; Chức vụ: Kế toán trưởng; Điện thoại: 0918.655855
6. Loại thông tin công bố:  định kỳ  bất thường  24h  theo yêu cầu
7. Nội dung thông tin công bố: **Công ty Cổ phần Thép VICASA-VNSTEEL công bố thông tin Tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.**
8. Địa chỉ Website đăng tải nội dung thông tin công bố: <http://www.thepbienhoa.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin công bố.

**Người được ủy quyền CBTT**

Nơi nhận:  
- Như trên;  
- Lưu: HĐQT Cty.



**Nguyễn Thanh Hùng**



## CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP VICASA – VNSTEEL

Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần Mã số: 3600961762

Địa chỉ: Đường 9, KCN Biên Hòa 1, P.An Bình, TP.Biên Hòa, Đồng Nai

Tel: 0251.3836148; Fax: 0251.3836505; Email: [vicasasteel@vicasasteel.com](mailto:vicasasteel@vicasasteel.com)

Biên Hòa, Đồng Nai - Ngày 20 tháng 03 năm 2023

### THƯ MỜI

#### Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

#### **Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL**

Hội đồng Quản trị Công ty trân trọng kính mời Quý Cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2023 với nội dung cụ thể như sau:

- Thời gian: 8h00 - Ngày 10 tháng 4 năm 2023 (Thứ 2)**
- Địa điểm: Công ty Cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL**  
Địa chỉ: Đường số 9, KCN Biên Hòa 1, phường An Bình, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.
- Nội dung đại hội:**
  - Báo cáo Tổng kết hoạt động SXKD năm 2022 và nhiệm vụ kế hoạch năm 2023;
  - Báo cáo Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022;
  - Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán độc lập;
  - Báo cáo của Ban kiểm soát về tình hình hoạt động của Công ty năm 2022;
  - Tờ trình Phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2022;
  - Tờ trình Kế hoạch sản xuất, kinh doanh và lợi nhuận năm 2023;
  - Tờ trình Kế hoạch Phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2023;
  - Tờ trình Tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, BDH, TK HĐQT năm 2023;
  - Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023;
  - Tờ trình bầu cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2028;
  - Tờ trình bầu cử thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028;
  - Một số vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
- Tài liệu Đại hội:** Được Công ty đăng tải tại website [www.vicasasteel.com](http://www.vicasasteel.com) kể từ ngày 20/3/2023 và gửi bản in đến Quý cổ đông khi tham dự Đại hội.
- Xác nhận tham dự Đại hội:** Quý Cổ đông vui lòng xác nhận việc tham dự/ủy quyền tham dự Đại hội (theo mẫu) trước 15h00 ngày 06/04/2022 gửi về:

#### **Công ty Cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL**

Đường số 9, KCN Biên Hòa 1, Phường An Bình, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.

Điện thoại: (0251) 3835025/3836148 Fax: (0251) 3836505/3836969

ĐD: 0903.850192-Ms Kim Anh 0979.575985-Ms Thanh 0932.746543-Ms Tuyền.

**Cổ đông hoặc người nhận ủy quyền đến dự Đại hội vui lòng mang theo các giấy tờ sau:**

- Thông báo mời họp hoặc giấy ủy quyền (nếu có).
- Thẻ căn cước công dân/Giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu.

Trân trọng.



Nguyễn Xuân Sơn





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

-----o0o-----

....., ngày ... tháng 04 năm 2023

## GIẤY ỦY QUYỀN

THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP VICASA - VNSTEEL

**Kính gửi : HĐQT CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP VICASA - VNSTEEL**

❖ **Bên ủy quyền:**

Cổ đông: .....

CMND/Giấy ĐKKD số:..... Cấp ngày: ..... Nơi cấp: .....

Địa chỉ: .....

Điện thoại: .....

Hiện đang sở hữu/đại diện sở hữu: ..... cổ phần của Công ty Cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL.

Số cổ phần bằng chữ: .....

Ủy quyền cho:

❖ **Bên được ủy quyền:**

Ông (Bà): .....

CMND số: ..... Cấp ngày: ..... Nơi cấp: .....

Địa chỉ: .....

Điện thoại: .....

Thay mặt bên ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Thép VICASA – VNSTEEL và bầu cử, biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội. Số phiếu biểu quyết tính tương ứng với số cổ phần đại diện.

Bên ủy quyền hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự ủy quyền này và cam kết không có bất kỳ sự khiếu nại nào về sau.

**BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN**

(Ký, ghi rõ họ tên)

**BÊN ỦY QUYỀN**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

.....

.....

**CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP VICASA - VNSTEEL**  
**VICASA - VNSTEEL JOINT STOCK COMPANY**

Địa chỉ: KCN Biên Hòa 1, Đường số 9, P.An Bình, TP.Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai  
Tel: 0251.3836148; Fax: 0251.3836505; Email: [vicasasteel@vicasasteel.com](mailto:vicasasteel@vicasasteel.com)



**DANH MỤC TÀI LIỆU**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP VICASA - VNSTEEL**

1. Chương trình đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023;
2. Quy chế làm việc đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023;
3. Báo cáo tổng kết công tác năm 2022 và nhiệm vụ kế hoạch năm 2023;
4. Báo cáo hoạt động của hội đồng quản trị năm 2022;
5. Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán độc lập;
6. Báo cáo hoạt động của ban kiểm soát năm 2022;
7. Tờ trình phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2022;
8. Tờ trình kế hoạch sản xuất, kinh doanh và lợi nhuận năm 2023;
9. Tờ trình kế hoạch phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2023;
10. Tờ trình tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS, BĐH, TK Công ty năm 2023;
11. Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023;
12. Tờ trình giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần;
13. Tờ trình bầu cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 – 2028 (Kèm theo danh sách);
14. Tờ trình bầu cử thành viên BKS nhiệm kỳ 2023 – 2028 (Kèm theo danh sách);
15. Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2023-2028.

*Biên Hòa, Đồng Nai – Ngày 10 tháng 04 năm 2023*





**CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP VICASA – VNSTEEL**  
**VNSTEEL – VICASA JOINT STOCK COMPANY**

Địa chỉ: KCN Biên Hòa 1, Đường số 9, P.An Bình, TP.Biên Hòa, Đồng Nai  
ĐT: 0251.3836148; Fax: 0251.3836505; Email: [vicasasteel@vicasasteel.com](mailto:vicasasteel@vicasasteel.com)

**CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

**Thời gian: 8h00 - Ngày 10 tháng 04 năm 2023 (Thứ 2)**

Stt	Thời gian	Nội dung
1	8h00-8h10	Khai mạc đại hội, chào cờ, giới thiệu đại biểu.
2	8h10-8h15	Báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu.
3	8h15-8h20	Giới thiệu thành phần tham dự, giới thiệu và thông qua Đoàn Chủ tọa, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu.
4	8h20-8h30	Thông qua chương trình và quy chế làm việc ĐHĐCĐ năm 2023.
5		<i>Nội dung:</i>
5.1	8h30-8h45	Báo cáo tổng kết công tác năm 2022 và nhiệm vụ kế hoạch năm 2023.
5.2	8h45-8h55	Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022.
5.3	8h55-9h05	Báo cáo tài chính năm 2022 (Đã được kiểm toán độc lập).
5.4	9h05-9h15	Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022.
5.5	9h15-9h25	<i>Các tờ trình:</i> 1. Tờ trình phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2022; 2. Tờ trình kế hoạch sản xuất, kinh doanh và lợi nhuận năm 2023; 3. Tờ trình kế hoạch phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2023; 4. Tờ trình tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS, BDH và TK HĐQT năm 2023; 5. Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023; 6. Tờ trình giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần; 7. Tờ trình bầu cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028 (Kèm danh sách) 8. Tờ trình bầu cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028 (Kèm danh sách).
5.6	9h25-9h45	- Thảo luận, đóng góp ý kiến của các cổ đông. - Trả lời & phát biểu ý kiến của Đoàn chủ tọa và khách mời.
5.7	9h45-10h00	- Hướng dẫn biểu quyết nội dung các tờ trình bằng hình thức bỏ phiếu. - Bỏ phiếu biểu quyết; Ban kiểm phiếu làm việc - Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết.
5.8		Bầu cử thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2023 - 2028.
5.8.1	10h00-10h10	Thông qua quy chế bầu cử thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2023 - 2028.
5.8.2	10h10-10h25	Tiến hành bầu cử thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2023 - 2028.
5.8.3	10h25-10h45	Nghỉ giải lao và Ban kiểm phiếu làm việc.
5.8.4	10h45-11h00	- Công bố kết quả bầu cử TV HĐQT, TV BKS nhiệm kỳ 2023 – 2028. - HĐQT và BKS họp phiên thứ nhất bầu CT HĐQT, Trưởng BKS.
5.8.5	11h00-11h10	Thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2023-2028 ra mắt Đại hội.
6	11h10-11h25	- Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 - Biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội (giơ thẻ biểu quyết)
7	11h25-11h30	Chào cờ bế mạc đại hội.



**DỰ THẢO**

*Biên Hòa, Đồng Nai- Ngày 17 tháng 03 năm 2023*

## **QUY CHẾ LÀM VIỆC**

### **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

#### **Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019;
- Điều lệ Công ty cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL.

Nhằm đảm bảo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL diễn ra thành công tốt đẹp, Hội đồng quản trị xây dựng quy chế, nguyên tắc làm việc, ứng xử, biểu quyết trong Đại hội để Đại hội đồng cổ đông thông qua như sau:

#### **1. MỤC ĐÍCH**

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.
- Các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng, quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

#### **2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI**

- Đối tượng: Tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) và khách mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.
- Phạm vi áp dụng: Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL.

#### **3. GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ/TỪ VIẾT TẮT**

- Công ty : Công ty cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BKS : Ban Kiểm soát
- Kiểm soát viên : Thành viên Ban Kiểm soát
- BTC : Ban tổ chức Đại hội
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền)
- Đại hội : Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông



## 4. NỘI DUNG QUY CHẾ

### 4.1 Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

- Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% trở lên tổng số phiếu biểu quyết.
- Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều 19 Điều lệ Công ty thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.
- Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Điều lệ Công ty thì thông báo mời họp lần thứ ba được gửi trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

### 4.2 Điều kiện cổ đông tham dự Đại hội

Các cổ đông có quyền biểu quyết của Công ty theo danh sách chốt tại ngày 08/03/2023 đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ; có thể trực tiếp tham dự hoặc uỷ quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được uỷ quyền theo quy định của pháp luật thì phải xác định cụ thể số cổ phần của mỗi người đại diện .

### 4.3 Khách mời tại Đại hội

- Là các chức danh quản lý của Công ty, khách mời, thành viên trong BTC Đại hội không phải là cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.
- Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với BTC Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý).

### 4.4 Đại biểu tham dự Đại hội phải tuân thủ các quy định sau

- Đúng giờ, trang phục lịch sự, trang trọng, tuân thủ việc kiểm tra an ninh (nếu có), giấy tờ tùy thân... theo yêu cầu của BTC Đại hội.
- Nhận hồ sơ tài liệu, giấy tờ phục vụ Đại hội tại bộ phận đón tiếp trước hội trường Đại hội.
- Cổ đông đến muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký tham dự; kết quả biểu quyết các vấn đề đã được tiến hành biểu quyết trước khi đại biểu đó đến tham dự sẽ không bị ảnh hưởng.
- Để điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt máy, khi cần thì ra bên ngoài đàm thoại.
- Không hút thuốc lá, giữ trật tự trong phòng Đại hội.
- Tuân thủ các quy định của Ban tổ chức, của Chủ tọa điều hành Đại hội.
- Trường hợp có đại biểu không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp, quy định nói trên, Chủ tọa sau khi xem xét một cách cẩn trọng, có thể từ chối hoặc trục xuất đại biểu nói trên khỏi nơi diễn ra Đại hội để đảm bảo Đại hội diễn ra một cách bình thường theo chương trình kế hoạch.

### 4.5 Chủ tọa và Đoàn chủ tịch

- Đoàn chủ tịch gồm Chủ tọa và các Thành viên. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tịch Đoàn và là Chủ tọa ĐHĐCĐ. Chủ tịch Đoàn điều hành công việc của Đại hội theo nội dung, chương trình đã được ĐHĐCĐ thông qua.



- Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa, Trường Ban kiểm soát điều hành đề Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.
- Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông sẽ điều hành đề Đại hội đồng cổ đông bầu Chủ tọa cuộc họp và người có phiếu bầu cao nhất được cử làm Chủ tọa cuộc họp.
- Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.
- Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp tối đa không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc và chỉ được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp theo quy định tại khoản 8 Điều 146 Luật doanh nghiệp.
- Nhiệm vụ của Đoàn chủ tịch:
  - Điều hành các hoạt động của ĐHĐCĐ Công ty theo chương trình dự kiến của HĐQT đã được ĐHĐCĐ thông qua;
  - Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;
  - Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
  - Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;
  - Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.
- Nguyên tắc làm việc của Đoàn chủ tịch: Đoàn chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

#### 4.6 Thư ký Đại hội

- Chủ tọa Đại hội cử một hoặc một số người làm thư ký ĐHĐCĐ.
- Nhiệm vụ và quyền hạn:
  - Ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung Đại hội;
  - Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của Đại biểu;
  - Lập Biên bản họp và soạn thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ;
  - Hỗ trợ Chủ tọa công bố thông tin liên quan đến cuộc họp ĐHĐCĐ và thông báo đến các Cổ đông theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty;
  - Các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Chủ tọa.

#### 4.7 Ban Kiểm tra tư cách đại biểu

- Ban Kiểm tra tư cách đại biểu của Đại hội bao gồm 03 người, 01 Trưởng Ban và 02 thành viên, do chủ tọa giới thiệu đến Đại hội.
- Nhiệm vụ của Ban Kiểm tra tư cách đại biểu:
  - Kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.
  - Trưởng Ban kiểm tra tư cách đại biểu báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông và đại diện được ủy quyền có quyền



dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết trở lên thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty được tổ chức tiến hành.

- Tham gia kiểm phiếu các nội dung khác trước khi thành lập ban kiểm phiếu.

#### 4.8 Ban Kiểm phiếu

- Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào Ban Kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa cuộc họp. Các ứng viên tham gia ứng cử, đề cử (khi thực hiện bầu cử) không được tham gia vào Ban Kiểm phiếu.
- Nhiệm vụ của Ban Kiểm phiếu:
  - Phổ biến nguyên tắc, thể lệ, hướng dẫn cách thức biểu quyết, bầu cử.
  - Kiểm và ghi nhận phiếu biểu quyết, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả; chuyển biên bản cho Chủ tọa phê chuẩn kết quả biểu quyết, kết quả bầu cử.
  - Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết, bầu cử cho thư ký.
  - Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết, bầu cử hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết, bầu cử.

#### 4.9 Phát biểu tại Đại hội

Đại biểu tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội. Đại biểu phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua hoặc gửi ý kiến bằng văn bản cho Thư ký Đại hội tổng hợp báo cáo Chủ tọa.

Chủ tọa Đại hội sẽ sắp xếp cho đại biểu phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông tại Đại hội hoặc ghi nhận trả lời sau bằng văn bản.

#### 4.10 Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

##### 4.10.1 Nguyên tắc

- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai.
- Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu cử được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho đại biểu tại đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự ĐHĐCĐ). Trên Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu cử có ghi rõ mã số đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của đại biểu đó.
- Hình thức biểu quyết trực tiếp hoặc bỏ phiếu từ xa thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 như sau:

+ Hình thức biểu quyết trực tiếp:

- Biểu quyết bằng hình thức gior Thẻ biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại Đại hội; nhân sự đại hội; Quy chế bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 - 2028; thông qua Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có);
- Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để thông



qua các vấn đề: Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị; Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát; Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022; và biểu quyết thông qua nội dung các Tờ trình tại Đại hội.

+ Hình thức bỏ phiếu từ xa:

Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua tất cả các vấn đề theo chương trình đại hội.

#### 4.10.2 Cách thức biểu quyết

##### - Biểu quyết trực tiếp tại đại hội:

- Đại biểu thực hiện việc biểu quyết để Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại Mục 4.10.1.
- Khi biểu quyết bằng hình thức giơ cao Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn Chủ tọa. Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó. Trường hợp đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban kiểm tra tư cách đại biểu/Ban kiểm phiếu đánh dấu mã đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông Tán thành, Không tán thành, Không ý kiến và Không hợp lệ.
- Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, đối với từng nội dung, đại biểu chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu “X” hoặc “✓” vào ô mình chọn. Sau khi hoàn thành tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.

##### - Bỏ phiếu từ xa:

- Cổ đông liên hệ với ban Tổ chức theo thông tin bên dưới để đăng ký biểu quyết từ xa và nhận phiếu biểu quyết và phiếu bầu cử.
- Sau khi nhận phiếu biểu quyết và phiếu bầu cử, Cổ đông thực hiện việc biểu quyết và bầu cử theo hướng dẫn tại Quy chế này.
- Cổ đông gửi Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu cử và Thư mời đã biểu quyết và bầu cử theo hướng dẫn tại Quy chế bằng hình thức thư bảo đảm về Công ty, trước giờ khai mạc đại hội.

Việc gửi bằng thư bảo đảm được thực hiện như sau: Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu cử và Thư mời tham dự (bản chính) được bỏ trong một phong bì dán kín ghi rõ thông tin người gửi và người nhận, với thông tin người nhận như sau:





**PHIẾU BIỂU QUYẾT VÀ PHIẾU BẦU CỬ  
CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP VICASA - VNSTEEL**

Người nhận: Bà Trương Thị Kim Anh – Người phụ trách Quản trị Công ty, Thư ký HĐQT.

Địa chỉ: KCN Biên Hòa 1, Đường số 9, Phường An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Điện thoại: (0251) 3836148 – 3836090;

Fax: (0251) 3836505

- o Thông tin biểu quyết sẽ được bảo mật cho đến khi Đại hội thực hiện việc kiểm phiếu.
- o Tại thời điểm bắt đầu đăng ký, kiểm tra tư cách tham dự tại Đại hội, Ban Tổ chức sẽ mở thư của Cổ đông bỏ phiếu từ xa để kiểm tra tính hợp lệ về tư cách Cổ đông. Đối với các Cổ đông đáp ứng về tư cách hợp lệ, Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu cử của các Cổ đông bỏ phiếu từ xa sẽ được bỏ vào thùng phiếu và sẽ được kiểm tra và tổng hợp cùng với các Phiếu biểu quyết được phát tại Đại hội theo quy định tại Quy chế này.
- o Trong trường hợp tại Đại hội phát sinh các nội dung biểu quyết mới hoặc điều chỉnh các nội dung hiện hữu của Chương trình nghị sự thì các Cổ đông thực hiện quyền biểu quyết theo hình thức bỏ phiếu từ xa sẽ được xem như không biểu quyết nội dung đó.

#### 4.10.3 Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết

- **Phiếu biểu quyết hợp lệ** là phiếu theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, có đóng dấu đỏ của Công ty, không tẩy xoá, cạo sửa, rách, nát,... không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên được viết tay của đại biểu tham dự và gửi về cho Ban kiểm phiếu trước thời điểm mở niêm phong thùng phiếu.

Trên phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (Báo cáo, Tờ trình) là hợp lệ khi đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết.

- **Phiếu biểu quyết không hợp lệ:**

- Ghi thêm nội dung khác vào phiếu biểu quyết;
- Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do BTC Đại hội phát ra, phiếu không có dấu đỏ của Công ty hoặc đã tẩy xoá, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu biểu quyết, phiếu không có chữ ký, không ghi đầy đủ họ tên của đại biểu, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên phiếu biểu quyết là không hợp lệ.

#### 4.10.4 Thẻ lệ biểu quyết

Cứ 01 (một) cổ phần phổ thông tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết.

- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 08/03/2023) tổng số cổ phần của Công ty là: 15.187.322 cổ phần tương đương với 15.187.322 quyền biểu quyết.
- Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành. Riêng một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại Khoản 1 Điều 21 Điều lệ Công ty thì phải có sự đồng ý từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành.
- Lưu ý:
  - Cổ đông/đại diện ủy quyền có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị từ 35% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất; các hợp đồng hoặc giao dịch này chỉ được chấp thuận khi có số cổ





đồng/ đại diện ủy quyền chiếm ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành (theo Khoản 4, Điều 167, Luật Doanh nghiệp 2020).

- Cổ đông/ đại diện ủy quyền cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị lớn hơn 10% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất) với cổ đông đó (theo Điểm b, Khoản 3 và Khoản 4, Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020).

#### 4.10.5 Ghi nhận kết quả biểu quyết và bầu cử

- Tại Đại hội, Đại hội đồng cổ đông sẽ thông qua Ban Kiểm phiếu.
- Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ thu phiếu biểu quyết và phiếu bầu cử.
- Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận, thống kê và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

#### 4.11 Bầu cử HĐQT và BKS

Việc bầu cử thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát phải được thực hiện theo **Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát** được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua tại đại hội.

#### 4.12 Biên bản, Nghị Quyết họp ĐHĐCĐ

Tất cả các nội dung tại Đại Hội Đồng Cổ Đông phải được Thư ký Đại Hội ghi vào Biên bản họp Đại Hội đồng cổ đông. Biên bản họp Đại Hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại Hội.

### 5. THỰC HIỆN

- Tất cả các đại biểu, người đại diện, khách mời tham dự Đại hội có trách nhiệm tuân thủ đầy đủ các nội dung đã quy định tại Quy chế này, các quy định, nội quy, quy chế quản lý hiện hành của Công ty và các quy định pháp luật có liên quan.
- Người triệu tập ĐHĐCĐ có quyền:
  - Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;
  - Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp ĐHĐCĐ.
- Các nội dung không được quy định chi tiết tại quy chế này thì thống nhất áp dụng theo quy định tại Điều lệ Công ty, Luật doanh nghiệp 2020 và các văn bản pháp luật hiện hành của Nhà nước.

**Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ năm 2023 biểu quyết thông qua.**

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- TV HĐQT, Ban TGD, BKS;
- Lưu: HĐQT Cty.

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Nguyễn Xuân Sơn**



Số: 06 /BC-HĐQT-VCA

Biên Hòa, Đồng Nai- Ngày 17 tháng 03 năm 2023

## BÁO CÁO TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2022 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2023

### Phần I

#### ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

#### I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Năm 2022 là năm khó khăn nhất đối với ngành thép trong nhiều năm gần đây.

Thị trường thép thế giới: Từ quý II/2022 thị trường chuyển biến xấu rất nhanh: Nhu cầu thị trường xuống rất thấp, giá thành phẩm liên tục giảm sâu. Nguyên nhân chủ yếu do: Cuộc xung đột Nga – Ukraina, lãi suất liên tục tăng để kìm chế lạm phát tăng cao ở nhiều quốc gia, chính sách Zero Covid của Trung Quốc... Sau thời gian dài với diễn biến rất xấu thì đến nay đã có rất nhiều nhà máy tại Châu Âu, Trung Quốc... phải dừng sản xuất.

Thị trường trong nước: Cũng như thị trường thế giới, ở trong nước tình hình cũng rất xấu, giá thành phẩm liên tục giảm sâu từ Quý II/2022. Thị trường bất động sản gần như đóng băng do chính sách thắt chặt tín dụng bất động sản, kìm chế lạm phát... các Công ty không tiêu thụ được, hàng tồn kho với giá nguyên liệu rất cao đã mua trước đó làm cho kết quả kinh doanh thua lỗ lớn.

#### II. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2021	Năm 2022		Tỷ lệ % so với năm trước	Tỷ lệ % so với kế hoạch 2022
			Kế hoạch	Thực hiện		
<b>1. Sản xuất</b>						
a. Phôi thép:	Tấn	184.100	180.000	143.988	78,21%	79,98%
b. Thép cán:	Tấn	159.743	165.000	129.237	80,90%	78,33%
<b>2. Tiêu thụ sản phẩm</b>						
a. Tiêu thụ thép cán	Tấn	152.520	165.000	133.440	87,49%	80,87%
b. Tiêu thụ phôi thép	Tấn	19.088	10.000	12.708	66,58%	127,08%
<b>3. Doanh thu</b>	Tỷ đồng	2.613, 33	2.774,148	2.337,98	89,46%	84,28%

<b>4. Lợi nhuận trước thuế</b>	Tỷ đồng	45,51	20,70	(4,997)	(109,80%)	(24,14%)
<b>5. Cổ tức</b>	%	30	7	-	-	-

### III. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2022

#### 1. Về sản xuất và tiêu thụ sản phẩm

- Sản lượng SX phôi thép đạt 79,99% (143.988 tấn / 180.000 tấn).
- Sản lượng SX thép cán đạt 78,33% (129.237 tấn / 165.000 tấn).
- Sản lượng tiêu thụ thép cán đạt 80,87% (133.440 tấn / 165.000 tấn).
- Căn cứ vào nhu cầu của thị trường và khả năng sản xuất kinh doanh Công ty đã lập kế hoạch tác nghiệp sản xuất phù hợp với từng thời điểm, để đáp ứng yêu cầu của khách hàng và đảm bảo lượng tồn kho ở mức hợp lý.
- Lợi nhuận trước thuế năm 2022 âm 4,997 tỷ đồng, không đạt so với kế hoạch.

Kết quả sản xuất, tiêu thụ và lợi nhuận năm 2022 Công ty không đạt chỉ tiêu Nghị quyết ĐHĐCĐ đã đề ra. Trong điều kiện khó khăn trên, Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty đã cố gắng duy trì sản xuất, đáp ứng đầy đủ, kịp thời chủng loại sản phẩm cho thị trường và đảm bảo việc làm, thu nhập cho Người lao động, trong điều kiện tình hình thị trường có nhiều diễn biến phức tạp.

#### 2. Công tác quản lý, cung ứng vật tư nguyên liệu

- Công ty đã chủ động cung ứng đủ, kịp thời số lượng các loại vật tư, nguyên liệu, phụ tùng cho sản xuất và sửa chữa thiết bị trong năm. Các nguồn cung cấp dần đi vào ổn định cả về chất lượng và giá cả.
- Bố trí hợp lý mặt bằng kho bãi, tạo điều kiện thuận lợi để bảo quản tốt vật tư hàng hóa ở từng đơn vị. Quy hoạch các bãi bê-tông chứa thép vụn, tiếp nhận thép vụn và gang. Vì vậy, có đủ điều kiện để chế biến liệu cho sản xuất thép luyện thép.
- Sử dụng 100% liệu nội, tăng cường sử dụng các nguyên vật liệu trong nước sản xuất được, hỗ trợ sử dụng sản phẩm của các đơn vị trong hệ thống.
- Thực hiện tốt các quy định về công tác quản lý, nhập xuất vật tư, thành phẩm. Rà soát thanh lý các loại vật tư, phụ tùng không còn sử dụng trong sản xuất để thu hồi vốn.

#### 3. Công tác tài chính kế toán

- Thực hiện đúng các chế độ, quy định về tài chính của Nhà Nước và quy chế tài chính của Công ty cổ phần.
- Bảo đảm các thời hạn khai báo thuế và nộp thuế đầy đủ. Công bố thông tin chính xác, đúng hạn theo yêu cầu với công ty đại chúng.
- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 và chi trả cổ tức cho cổ đông theo đúng quy định.
- Phân tích chi tiết chi phí sản xuất kịp thời. Đáp ứng đủ vốn và kịp thời cho sản xuất kinh doanh với mức chi phí tài chính hợp lý.
- Tổ chức cung cấp hồ sơ tài liệu phục vụ đoàn Kiểm tra quyết toán thuế từ năm 2018 đến năm 2021.



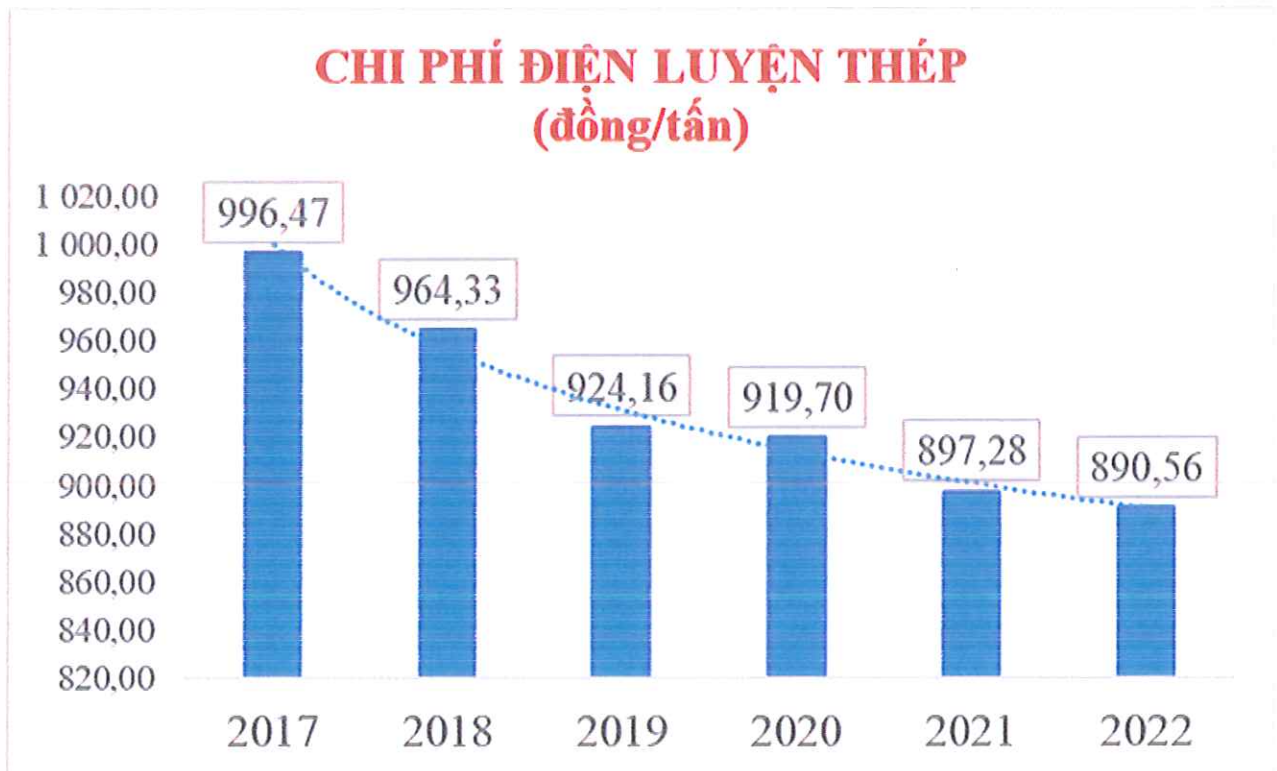
- Đáp ứng đầy đủ công tác kiểm tra tài chính định kỳ của Tổng Công ty và công tác kiểm toán hàng năm, bảo đảm đúng các chế độ thống kê, luân chuyển, lưu trữ chứng từ. Tổ chức triển khai thực hiện công tác kiểm kê theo đúng quy định.

#### 4. Công tác kỹ thuật cơ điện, xây dựng cơ bản, môi trường

##### a. Các chỉ tiêu tiêu hao chủ yếu:

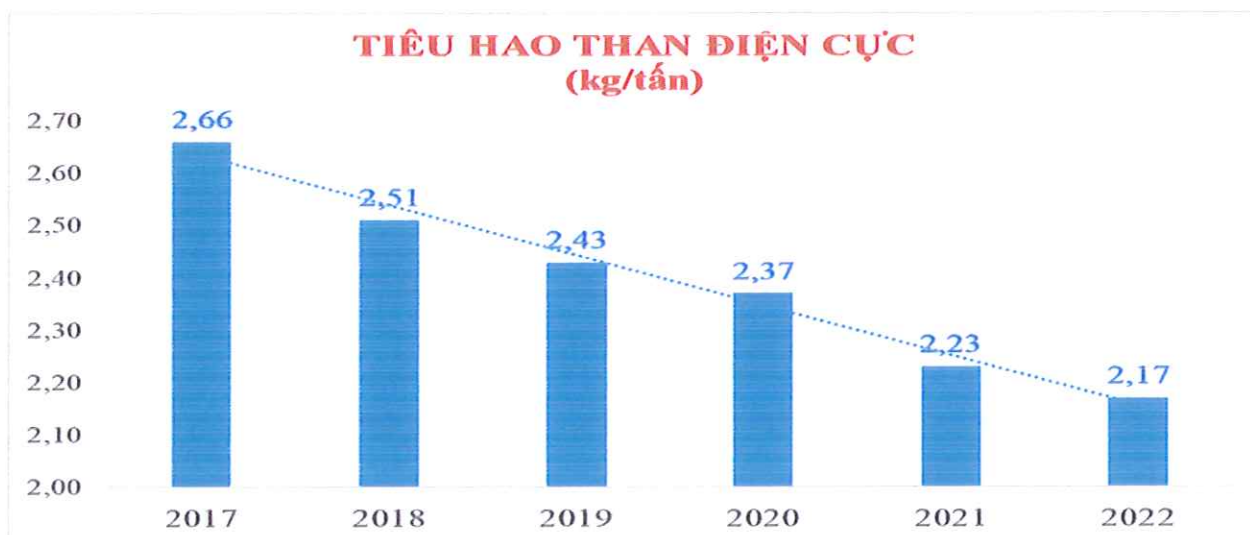
Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Thực hiện năm 2021	Thực hiện năm 2022	So với cùng kỳ 2021
<b>I</b>	<b>Luyện thép</b>				
1	Tiêu hao phế liệu tại lò	t/t	1,137	1,133	-0,004
2	Tổng tiêu hao điện năng luyện	Kwh/t	588,4	605,0	+16,6
3	Tiêu hao than điện cực	kg/t	2,23	2,17	-0,06
<b>II</b>	<b>Cán thép</b>				
1	Tiêu hao kim loại	t/t	1,028	1,028	-
2	Tiêu hao điện năng	kwh/t	133,4	127,8	-5.6
4	Tỷ lệ nạp nóng	%	94,2	94,2	-

##### b. Chi phí điện năng luyện thép

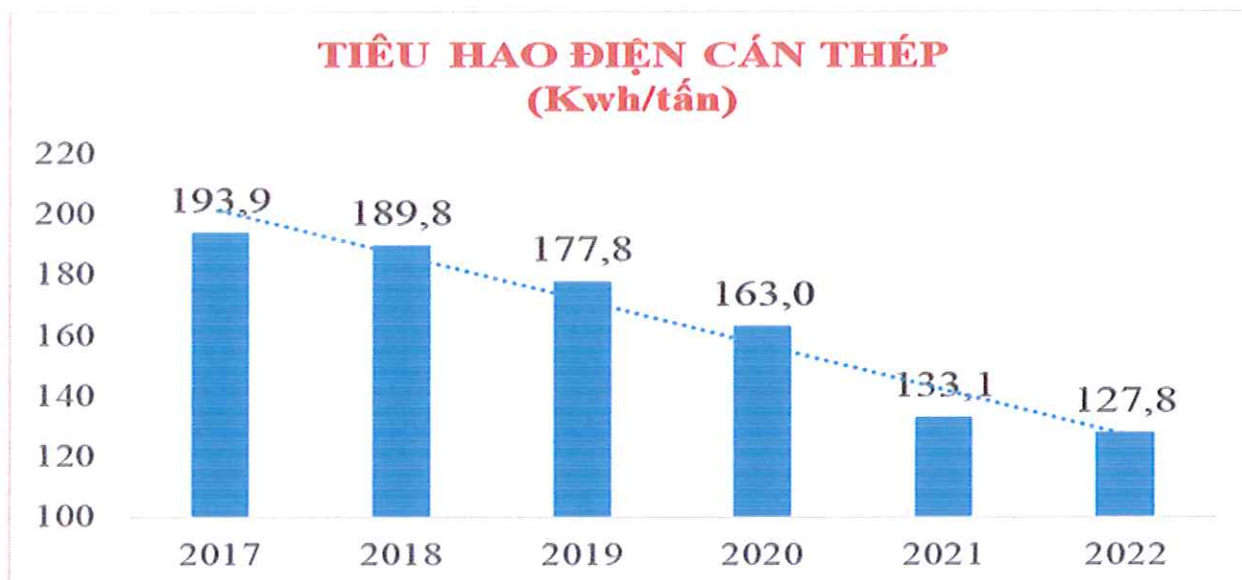


0096  
 CÔNG  
 CỔ PHẦN  
 THÉP  
 ASA-VN  
 HÒA-T

### c. Tiêu hao than điện cực luyện thép



### - Chi phí điện năng cán thép



### b. Công tác kỹ thuật và công nghệ năm 2021

Trong năm 2022, Công ty đã thực hiện một số công tác kỹ thuật như sau:

- Hoàn thiện quy trình, quy định, các hướng dẫn công việc và kiểm tra giám sát triển khai thực hiện trong công nghệ luyện thép, cán thép.
- Tổ chức kiểm tra, giám sát hàng ngày hoạt động các thiết bị, để có giải pháp kịp thời, không để sự cố hư hỏng thiết bị đột xuất ảnh hưởng đến sản xuất.
- Duy trì công tác bảo trì, sửa chữa thiết bị và công tác sáng kiến đảm bảo thiết bị công nghệ hoạt động ổn định, hiệu quả.
- Thực hiện tốt việc kiểm soát vật tư phụ tùng trong sản xuất: Chất lượng hàng hóa, tồn kho, sử dụng chống lãng phí...
- Duy trì sản xuất ngưng cao điểm để giảm chi phí điện sản xuất; hướng dẫn sản xuất - sử dụng Oxy để giảm tối đa sử dụng Oxy lỏng mua ngoài.



- Phát huy năng lực máy cắt băm liệu để tăng tỷ lệ liệu băm, làm tốt công tác phối liệu nạp lò.

- Xây dựng quy trình sản xuất luyện với phế liệu quy cách lớn, dày, tỷ trọng đồng cao. Bảo dưỡng thay nóng rót thép giảm gas sấy thùng.

- Hoàn thành phương án thùng trung gian đúc liên tục dùng bột đầm thay thế tấm lót nguội.

- Duy trì các giải pháp khắc phục ô vàng bề mặt sản phẩm thép và nâng cao tuổi thọ trục cán; các giải pháp giảm tiêu hao điện, giảm tỷ lệ thép ngắn trong sản xuất cán.

- Tăng cường kiểm soát chất lượng các nguyên liệu đầu vào như than, vôi Fero, các thông số, tiêu hao nguyên nhiên vật liệu trong sản xuất...

- Thay thế, sửa chữa, bảo dưỡng các thiết bị bộ điều khiển máy nén Oxy, hệ thống thủy lực lò, vòng bi quay nắp lò EBT, thiết bị máy đúc liên tục, cụm máy cán thô; hệ thống điện, khí nén, cung cấp nước cho PX. Luyện, PX. Cán thép; sửa chữa các cầu trục...

- Đánh giá tình trạng thiết bị chính trong Công ty lập kế hoạch bảo trì, sửa chữa. Xây dựng các quy trình vận hành, sửa chữa máy biến thế nguồn các loại trong Công ty. Quy hoạch các nguồn điện, các biến thế nguồn phân bổ tải hợp lý, nâng năng suất huy động điện, tăng tuổi thọ thiết bị, tăng thiết bị dự phòng...

- Kết quả các thông số sản xuất, tiêu hao nguyên liệu vật liệu trong năm đều đạt mức tốt, đặc biệt là chi phí điện năng đã giúp giảm chi phí trong sản xuất.

- **Chất lượng sản phẩm:** Tỷ lệ thời loại 1: 99,87%, Tỷ lệ thép cán loại 1: 99,8%.

- Thực hiện tốt việc kiểm soát chất lượng sản phẩm.

- Thực hiện việc hiệu chuẩn, liên kết chuẩn đúng kỳ hạn đối với các thiết bị, dụng cụ đo lường và thử nghiệm

### c. Công tác đầu tư, trang bị bổ sung năm 2022

DVT: Triệu đồng

Stt	Hạng mục	Tổng mức đầu tư được phê duyệt	Tổng CP phát sinh (Không bao gồm VAT)	Giá trị quyết toán (Bao gồm VAT)	Tăng TSCĐ
A	B	1	2	3	4
1	Hệ thống điều khiển điện cực lò luyện thép		3.882	4.258	
2	Động cơ DC 350Kw, hộp giảm tốc truyền lực và HTĐK đi kèm máy cán K16-K17	4.950	3.942	4.286	3.942
3	Động cơ DC 500Kw (dự phòng K1-K8/9)	2.200	1.397	1.498	1.397
4	Hệ thống quan trắc khí thải tự động	2.000			
5	Di dời cải tạo nâng cấp xưởng luyện cán thép		576		
6	Máy biến áp tự ngẫu 3P-1200KVA		242	266	242
7	Máy lạnh tủ đứng Daikin - SHP		76	8	76
8	Máy bơm nước ly tâm		449	485	449
	<b>Tổng cộng</b>	<b>9.150</b>	<b>10.563</b>	<b>10.800</b>	<b>6.105</b>

### **Tình hình thực hiện các dự án:**

- Hệ thống điều khiển điện cực lò luyện thép: Chuyển tiếp từ năm 2019, đã nghiệm thu và đưa vào sử dụng.
- Động cơ DC 350KW, hộp giảm tốc - truyền lực và hệ thống điều khiển đi kèm cho máy cán K16-K17: Đã nghiệm thu, đưa vào sử dụng và tăng TSCĐ.
- Động cơ 500KW-DC (Dự phòng K1÷K8/9): Đã nghiệm thu, đưa vào sử dụng và tăng TSCĐ.
- Hệ thống quan trắc khí thải tự động: Không thực hiện, tiếp tục gia hạn với Sở tài nguyên Môi trường.
- Việc di dời Công ty: Công ty tiếp tục cập nhật thông tin từ UBND tỉnh Đồng Nai, Ban quản lý KCN và xin ý kiến chỉ đạo của Tổng Công ty Thép. Tuy nhiên với nguồn lực tài chính hiện nay, thiết bị hiện tại lạc hậu, công suất nhỏ, lãi suất vay đầu tư tăng thì kế hoạch di dời đang là một thách thức lớn đối với công ty.

### **d. Công tác sửa chữa lớn năm 2022**

ĐVT: Triệu đồng

Stt	Hạng mục	KH SCL (chưa VAT)	CP phát sinh (Chưa VAT)	Quyết toán (Có VAT)	Chênh lệch giữa QT&KH
A	B	1	2	3	4 = 3 - 1
1	Máy cắt bằm số 1	600	Không thực hiện		
2	Nhà tập thể Công ty	850	898	974	48
3	Nạo vét, sửa chữa hệ thống mương thoát nước	350	349	377	(1)
4	Chống dột nhà xưởng kho	900	898	981	(2)
5	Sửa chữa nền, đường bê tông	350	350	381	-
6	Giá cán thô K5	850	714	779	(136)
7	Tủ điện đóng cắt máy biến thế 8000 KVA	400	379	415	(21)
8	Sửa chữa hạ tầng hệ thống dây mạng, dây camera và hệ thống lưu trữ camera	1.000	704	762	(296)
	<b>Tổng cộng</b>	<b>5.300</b>	<b>4.292</b>	<b>4.669</b>	<b>(408)</b>

### **d. Công tác an toàn và môi trường:**

- Lập chương trình triển khai cụ thể trong tháng an toàn vệ sinh lao động. Tổ chức họp với các cán bộ phụ trách an toàn của các ca, tổ, đơn vị để tập trung phân tích các rủi ro lớn, nguy cơ cao dẫn đến mất an toàn và phân tích những tai nạn trong quá khứ để tìm ra các giải pháp ngăn chặn có hiệu quả.



- Tiếp tục triển khai đợt an toàn đầu giờ tại các đơn vị.
- Rà soát bổ sung thêm quy định an toàn sử dụng hệ thống khí Gas.
- Tổ chức tự kiểm tra công tác an toàn vệ sinh lao động, phòng cháy chữa cháy, môi trường trong Công ty.
- Rà soát và bảo trì các thiết bị điện để đảm bảo an toàn như: Tủ điện, phòng vận hành... Đo tiếp địa, chống sét, kiểm định các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn đợt 1 năm 2022.
- Vét máng xối, cống thoát nước và thay tôn nhà xưởng, lắp bổ sung thêm bơm phòng chống lụt trong mùa mưa bão.
- Đã hoàn thành huấn luyện định kỳ về an toàn 07 lớp cho các nhóm.
- Hoàn tất việc đo môi trường vi khí hậu định kỳ năm 2022 của Bộ Công thương.
- Tổ chức họp phân tích nguyên nhân và có biện pháp phòng ngừa đối với sự cố nổ xỉ ngoài bãi.
- Kiểm tra giám sát việc xử lý nút dầm đỡ ray cầu trục gian nhà xưởng 30 tấn của PX. Luyện thép.
- Cung cấp thông tin xây dựng phương án chữa cháy và cứu nạn cứu hộ cho phòng Cảnh sát PCCC&CHCN công an TP. Biên Hòa.
- Phối hợp cùng Trung tâm kiểm định Công nghiệp I tổ chức kiểm định các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn.
- Tổ chức dọn mặt bằng khu chứa chất thải rắn công nghiệp. Chuyển giao các chất thải rắn, chất thải nguy hại cho các đơn vị thu gom xử lý.

## 5. Công tác quản lý đất đai

**Tổng diện tích đất** của Công ty thuê của Khu công nghiệp Biên Hòa 1 là: 19,7 ha, được sử dụng như sau:

- Sử dụng làm nhà xưởng, kho, văn phòng, hạ tầng, đường đi, cây xanh: 13,2 ha.
- Đất cho thuê: 6,5 ha, cho 8 đơn vị thuê. Tổng giá cho thuê: 269,9 triệu đồng/tháng.
- Ngoài ra Công ty có 169,6 m<sup>2</sup> đất được giao tại Phường Long Bình Tân, Biên Hòa được sử dụng để làm nhà ở tập thể cho CBCNV Công ty.

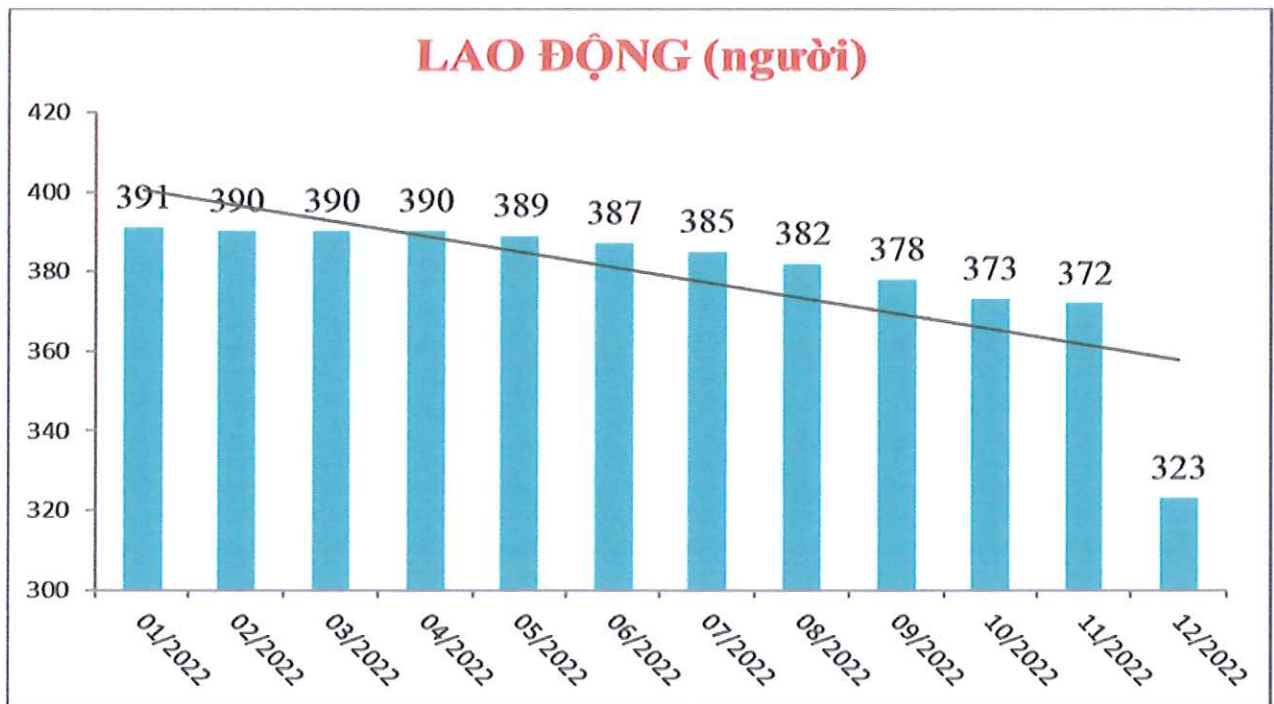
### **Công tác di dời:**

- Công ty tiếp tục cập nhật thông tin từ UBND tỉnh Đồng Nai, Ban quản lý KCN Biên Hòa và xin ý kiến chỉ đạo của Tổng Công ty Thép.
- Tuy nhiên với nguồn lực tài chính hiện nay, thiết bị hiện tại lạc hậu, công suất nhỏ, lãi suất vay đầu tư tăng thì kế hoạch di dời đang là một thách thức lớn đối với công ty.

## 6. Công tác tổ chức lao động, tiền lương và đời sống

### a) Công tác tổ chức lao động, tiền lương:

- Số lao động hiện tại: 323 người. Lao động bình quân trong năm: 379 người/tháng.
- + Số lao động giảm so với đầu năm là: 74 lao động.
- + Số lao động được tuyển dụng trong năm: 04 người.



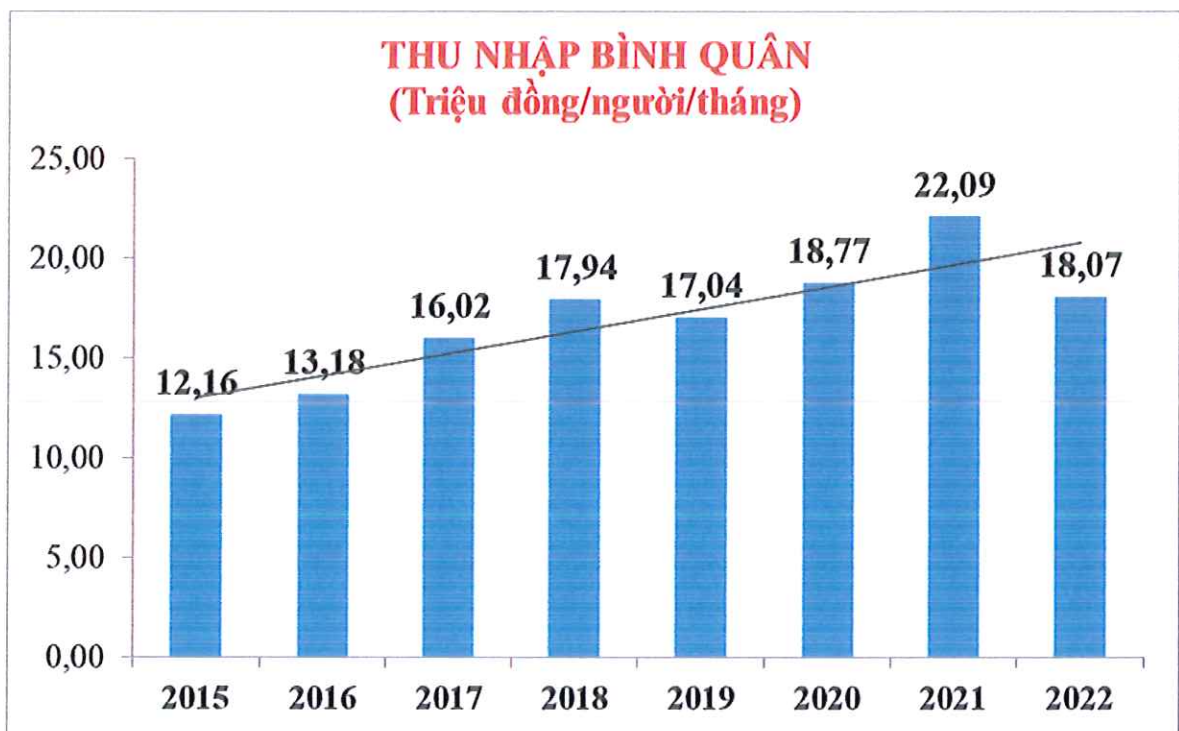
- Rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2021-2026; xây dựng quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2026-2031.

- Lập phương án sắp xếp lại lao động khi sản lượng bị sụt giảm và chế độ chính sách giải quyết đối với số lao động không phù hợp (49 người).

- Điều động: 02 người. Bỏ nhiệm: 02 người.

- Thực hiện tính toán và chi trả lương hàng tháng đầy đủ đúng hạn cho CBCNV.

- Mức thu nhập bình quân năm 2022 là: 18,07 triệu đồng/người/tháng.





## **b) Công tác chế độ đào tạo**

Mặc dù tình hình sản xuất gặp nhiều khó khăn, sản lượng sản xuất và tiêu thụ đều sụt giảm, nhưng Công ty vẫn cố gắng duy trì các chế độ phúc lợi cho Người lao động cụ thể như sau:

- Thu, trích nộp BHXH, BHTN, BHYT đúng theo quy định.
- Giải quyết đầy đủ các chế độ chính sách có liên quan đến Người lao động nghỉ việc: 74 người. Hỗ trợ thêm cho 48 lao động không phù hợp xin nghỉ việc sau khi Công ty tổ chức sắp xếp lại lao động, tổng số tiền hỗ trợ thêm (ngoài trợ cấp thôi việc theo quy định của Luật Lao động) là 815 triệu đồng.
- Mua bảo hiểm sức khỏe của Công ty Bảo Việt cho toàn bộ CBCNV, trong đó công nhân được mua bảo hiểm sức khỏe mức 3.324.953 đồng/người/năm. Mua bảo hiểm tai nạn 24/24 cho CBCNV mức: 336.000 đồng/người/năm.
- Khám sức khỏe định kỳ, khám bệnh nghề nghiệp với chất lượng dịch vụ cao hơn năm trước. Nam: 3,303 triệu đồng/người (năm 2021: 2,3 triệu đồng/người), nữ: 3,51 triệu đồng/người (năm 2021: 2,5 triệu đồng/người). Trong đó bổ sung nội dung khám hậu Covid-19 như: Đông máu toàn bộ, Ion đồ (Na, Ca, Cl, K), Anti Sar Covid/kiểm tra kháng thể Covid, Ferritin/Kiểm tra nồng độ sắt, đo chức năng hô hấp...
- Thực hiện chế độ đồng phục cho Người lao động: 4,63 triệu đồng/người (may mỗi người 02 áo đồng phục và phát 3.000.000 đồng/người tiền để tự trang bị quần, giày, dây nịt...).
- Thực hiện chế độ nghỉ mát cho Người lao động với mức là 8.000.000 đồng/người
- Tiếp tục triển khai áp dụng sơ đồ mạng nhện trong đào tạo đối với công nhân. Trong năm đã tổ chức lập kế hoạch đào tạo theo sơ đồ mạng nhện cho công nhân của các PX. Luyện, PX. Cán, PX. Cơ điện, Phòng QLCL.
- Tổ chức 03 lớp đào tạo nghiệp vụ và kỹ năng sống cho CBCNV.

## **7. Công tác quản trị và niềm yết cổ phiếu**

- Với mục tiêu “Nâng cao chất lượng sản phẩm; Giảm chi phí sản xuất” Công ty tiếp tục tăng cường triển khai các giải pháp chống lãng phí, kiểm soát tốt việc sử dụng vật tư phụ tùng để giảm giá thành sản phẩm, tăng tính cạnh tranh trên thị trường.
- Ứng dụng rộng rãi biểu đồ xương cá để phân tích tìm nguyên nhân các sự cố, vấn đề trong sản xuất kinh doanh, hình thành ngân hàng dữ liệu để làm tài liệu đào tạo, giúp cho việc xử lý các sự cố tương tự được nhanh chóng và hiệu quả hơn.
- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai Kaizen trong Công ty. Định kỳ, sơ kết khen thưởng các cá nhân có đóng góp Kaizen cho Công ty.
- Lập các Báo cáo tài chính định kỳ, Báo cáo quản trị nội bộ theo yêu cầu của các cơ quan chức năng như: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM, Trung tâm Lưu ký Chứng khoán TP.HCM và của Tổng Công ty Thép Việt Nam.
- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

## **8. Phong trào thi đua và các mặt hoạt động Đảng-Đoàn thể**

### **a) Công tác Đảng**

- Đảng ủy Công ty luôn bám sát Nghị quyết công tác năm 2022 và những khó khăn của tình hình thực tiễn từ đó đề ra các giải pháp để lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện trên tất cả các

mặt công tác: Sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển, cơ cấu sắp xếp lại lao động, công tác cán bộ, công tác xây dựng Đảng, hoạt động của các tổ chức đoàn thể quần chúng... thông qua việc ban hành các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, kế hoạch, chương trình công tác để lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện.

- Hoạt động của Đảng bộ Công ty ngày càng đi vào nền nếp, hiệu quả hơn, sát với tình hình thực tiễn của Đảng bộ; luôn thể hiện rõ vai trò là hạt nhân chính trị, lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện trên tất cả các mặt công tác của Công ty. Công tác xây dựng Đảng được quan tâm, chú trọng. Các tổ chức chính trị-xã hội thực hiện tốt chương trình đề ra, đóng góp hiệu quả vào việc hoàn thành nhiệm vụ chính trị của Công ty.

- Thực hiện công tác kiện toàn Phó Bí thư, UBKT, Chủ nhiệm UBKT ĐU Công ty.
- Các Chi bộ đã tổ chức Đại hội chi bộ nhiệm kỳ 2022-2025.

#### **b) Công tác Công đoàn**

- Công đoàn Công ty phối hợp với chính quyền tổ chức thăm hỏi, động viên, tặng quà cho các gia đình chính sách, gia đình CBCNV có hoàn cảnh khó khăn nhân dịp Tết Nguyên Đán, tháng Công nhân năm 2022, tháng hành động về an toàn vệ sinh lao động, ngày thương binh liệt sỹ 27/7.

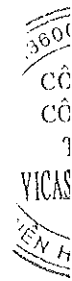
- Chuẩn bị cho Đại hội Công đoàn Công ty nhiệm kỳ 2023-2028 và đã tổ chức thành công Đại hội Công đoàn Công ty nhiệm kỳ 2023-2028 vào ngày 24/02/2023.

#### **c) Công tác Đoàn Thanh niên**

- Tổ chức thành công Đại hội Đoàn TN Công ty nhiệm kỳ 2022-2027.
- Tổ chức vận động CBCNV ủng hộ chương trình hiến máu của Tổng Công ty tại cụm Biên Hòa – Đồng Nai.

### **IV. KẾT LUẬN:**

Kết quả sản xuất, tiêu thụ và lợi nhuận năm 2022 Công ty không đạt chỉ tiêu Nghị quyết ĐHĐCĐ đã đề ra. Trong điều kiện khó khăn trên, Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty đã cố gắng duy trì sản xuất, đáp ứng đầy đủ, kịp thời chủng loại sản phẩm cho thị trường và đảm bảo việc làm, thu nhập cho Người lao động. Tập thể Ban lãnh đạo và CBCNV Công ty cổ phần Thép Vicasa - Vnsteel cùng đoàn kết vượt qua khó khăn, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất – tiêu thụ và lợi nhuận năm 2023.





## Phần II

### KẾ HOẠCH, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2023

#### I. NHẬN ĐỊNH CHUNG VỀ TÌNH HÌNH THỊ TRƯỜNG, SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ TIÊU THỤ SẢN PHẨM NĂM 2023

##### 1. Tình hình thế giới

- Nền kinh tế thế giới lạm phát tăng cao và dự báo tiếp tục trầm trọng hơn nữa trong năm 2023.

- Sự căng thẳng, bất ổn chính trị xảy ra ở nhiều nơi trên thế giới, trong đó cuộc xung đột giữa Nga – Ukraina chưa có dấu hiệu kết thúc.

- Dịch Covid-19 vẫn còn nhiều nguy cơ tiềm ẩn với nhiều biến chủng mới.

- Nhu cầu thép toàn cầu suy giảm mạnh trong đó đặc biệt là thị trường Trung Quốc.

##### 2. Tình hình trong nước

- Nền kinh tế trong nước mặc dù đã có nhiều tín hiệu khả quan trong những tháng vừa qua tuy nhiên sẽ khó tránh khỏi áp lực lạm phát toàn cầu, trong đó đặc biệt ảnh hưởng từ các nước là đối tác thương mại lớn.

- Nhu cầu thị trường ngành thép tiếp tục thấp do: Các công trình đầu tư công triển khai chậm, chủ yếu là giãn và dừng thi công; các ngân hàng siết chặt tín dụng; thị trường bất động sản tiếp tục bị đóng băng.

#### II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

- Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và năng lực thiết bị sản xuất của Công ty hiện nay;

- Căn cứ vào tình hình thị trường những tháng cuối năm: Nhu cầu thấp tiêu thụ rất chậm; giá thành tồn kho tại các nhà máy vẫn còn cao.

- Căn cứ vào tình hình ngành thép trong nước: Cung đã vượt cầu; sự gia tăng sản lượng của các thương hiệu như Hòa Phát; VAS; TUNGHO... đòi hỏi họ phải chiếm lĩnh thị trường, tăng thị phần. Do đó thị trường trong năm 2023 sẽ cạnh tranh rất gay gắt về thị phần, trong đó chủ yếu là cạnh tranh về giá bán (Giá bán thành phẩm trong nước hiện nay vẫn cao hơn giá mặt bằng khu vực Đông nam Á và Trung Quốc, các đơn vị lớn như Hòa Phát, VAS khó khăn trong xuất khẩu nên họ sẽ tập trung cạnh tranh trong nước).

**Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 như sau:**

Chỉ tiêu	Đvt	Thực hiện năm 2021	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023
SX Luyện thép	Tấn	184.100	143.988	130.000
SX Cán thép	Tấn	159.743	129.237	125.000
Tiêu thụ thép cán	Tấn	152.520	133.440	125.000
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	45.510	(4.997)	12.000

### **III. GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM ĐỂ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2023**

Để đạt được những mục tiêu kế hoạch đề ra cho năm 2023, Công ty CP Thép VICASA - VNSTEEL sẽ triển khai những biện pháp cụ thể như sau:

#### **1. Công tác tổ chức, quản lý sản xuất:**

- Tổ chức sản xuất, giám sát quy trình công nghệ nhằm duy trì và cố gắng giảm các chỉ tiêu tiêu hao như phế liệu, điện năng, than điện cực, hợp kim và các nguyên nhiên vật liệu khác.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát hàng ngày công tác kiểm tra hoạt động của tất cả các thiết bị thuộc phạm vi các phân xưởng quản lý, để có giải pháp kịp thời, không để sự cố hư hỏng thiết bị đột xuất ảnh hưởng đến sản xuất (khi sản xuất thiết bị phải hoạt động ổn định đáp ứng yêu cầu công nghệ).

- Phát huy lợi thế của lưu trình công nghệ luyện – đúc – cán nóng để giảm chi phí về năng lượng và tiêu hao kim loại cán thép.

- Giảm tỷ lệ thép ngắn, giảm tiêu hao kim loại và giảm missroll.

#### **2. Công tác kế hoạch – vật tư – kinh doanh**

- Phối hợp chặt chẽ với Ban KHTT Tổng Công ty, Khối Thép /V/ trong công tác dự báo tình hình diễn biến thị trường để chuẩn bị tồn kho nguyên vật liệu, thành phẩm hợp lý đảm bảo nhu cầu sản xuất, bán hàng.

- Tìm giải pháp nhập khẩu phế liệu phù hợp với đơn vị để chủ động nguồn cung khi cần thiết, nhằm đảm bảo đủ nguyên liệu cho sản xuất.

- Kế hoạch điều độ sản xuất bán hàng: Bám sát tình hình thị trường để xây dựng kế hoạch sản xuất tiêu thụ hợp lý theo từng tháng, quý để tăng tối đa hiệu quả, đạt kế hoạch sản xuất kinh doanh Tổng Công ty giao.

- Vật tư phụ tùng: Tăng cường công tác quản trị, quản lý tồn kho hợp lý đảm bảo đáp ứng phục vụ công tác sản xuất, bảo trì sửa chữa.

#### **3. Công tác kỹ thuật cơ điện, an toàn, đầu tư**

##### **3.1. Công tác kỹ thuật cơ điện**

- Tiếp tục duy trì công tác bảo trì, sửa chữa thiết bị và công tác sáng kiến – Kaizen đảm bảo thiết bị công nghệ hoạt động ổn định, hiệu quả.

- Thực hiện tốt việc kiểm soát vật tư phụ tùng trong sản xuất: Chất lượng hàng hóa, tồn kho, sử dụng chống lãng phí...

- Phối hợp tốt giữa các đơn vị phát huy lợi điểm công nghệ khép kín luyện – cán – Oxy trong sản xuất nhằm nâng cao tỷ lệ nẹp nóng, tăng nhiệt độ thổi cán nóng...

- Duy trì công tác chất lượng đảm bảo uy tín với khách hàng, đặc biệt là sản phẩm riêng của Công ty thép làm phôi cho dây hàn.

##### **3.2. Công tác an toàn vệ sinh lao động**

- Tiếp tục triển khai thực hiện đọc an toàn đầu giờ.

- Triển khai bảng đánh giá công việc của An toàn vệ sinh viên, cùng với BCH Công đoàn các đơn vị nhắc nhở, đôn đốc nâng cao hiệu quả hoạt động của mạng lưới An toàn vệ sinh viên.



- Vào đầu mỗi tháng, tổ chức cho các phân xưởng lập kế hoạch số lượng phân tích rủi ro tai nạn tiềm ẩn phải thực hiện trong tháng và tổ chức triển khai thực hiện. Bộ phận An toàn - Phòng KT-CD-AT phải kiểm tra giám sát kế hoạch thực hiện của các phân xưởng để đảm bảo tiến độ thực hiện.

- Lập kế hoạch và triển khai công tác huấn luyện an toàn định kỳ; công tác kiểm định các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn.

- Xây dựng phương án PCCC và triển khai thực hiện các quy định về An toàn PCCC; triển khai làm tốt công tác phòng chống bão lụt.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác, vận hành, bảo trì bảo dưỡng các hệ thống xử lý môi trường; công tác quản lý môi trường. Triển khai thủ tục xin cấp giấy phép môi trường theo quy định mới của luật Bảo vệ môi trường.

### **3.3. Công tác đầu tư**

- Lập kế hoạch đầu tư và tổ chức triển khai thực hiện nhanh chóng thực hiện các hạng mục đầu tư, sửa chữa lớn, trang bị bổ sung năm 2023.

- Vấn đề di dời: Công ty tiếp tục cập nhật thông tin từ UBND tỉnh Đồng Nai, Ban quản lý KCN và xin ý kiến của Tổng Công ty Thép để triển khai trong thời điểm phù hợp.

### **4. Công tác tài chính kế toán**

- Lập kế hoạch tài chính, cân đối nguồn vốn vay để chi phí tài chính hợp lý.

- Thống kê số liệu, so sánh, phân tích từng khoản mục chi phí, đề xuất giải pháp giảm chi phí sản xuất kinh doanh.

- Phân tích tình hình hàng hóa tồn kho nhằm tiết giảm chi phí tài chính và rủi ro trượt giá hàng tồn.

- Hoàn tất Báo cáo tài chính năm 2022 (sau kiểm toán) và CBTT theo đúng quy định.

### **5. Công tác tổ chức lao động**

- Nghiên cứu tổ chức lại phòng ban, phân xưởng theo hướng gọn nhẹ hơn.

- Tiếp tục tổ chức bố trí sắp xếp lại lao động, tinh giảm lao động phù hợp với sản lượng sản xuất và tiêu thụ, hạn chế tối đa tuyển dụng để giảm chi phí tiền lương, tăng năng suất và hiệu quả lao động.

- Rà soát lại cơ cấu trả lương hiện tại, mạnh dạn trả lương cao cho các vị trí chủ chốt và làm việc hiệu quả để giữ lao động có trình độ tay nghề. Còn với lao động năng suất thấp, hiệu quả làm việc không cao, không chấp hành tốt các nội quy lao động, an toàn lao động thì mạnh dạn trả lương thấp, nếu không đồng ý tiếp tục làm việc thì chuyển sang các bộ phận khác.

- Tiếp tục áp dụng sơ đồ mạng nhện để nâng cao kỹ năng tay nghề cho công nhân trực tiếp sản xuất. Bên cạnh đó Công ty sẽ tập trung đào tạo nâng cao kỹ năng quản lý cho các cán bộ của các phòng ban, đặc biệt là các cán bộ trẻ để đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty trong tương lai.

- Cải thiện thu nhập và phúc lợi cho người lao động để giúp người lao động yên tâm gắn bó với Công ty.



- Rà soát lại các quy định liên quan đến các chế độ tiền lương, khen thưởng, phúc lợi của Người lao động cho phù hợp với các quy định của pháp luật và các điều kiện hiện tại của Công ty.

#### **6. Công tác quản trị:**

- Lập các báo cáo định kỳ và báo cáo quản trị nội bộ theo đúng yêu cầu của các cơ quan chức năng: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước; Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM; Trung tâm Lưu ký Chứng khoán TP.HCM.

- Lập Báo cáo kiểm toán nội bộ năm 2022 theo quy chế đã ban hành, áp dụng đối với Công ty Niêm yết tại HOSE.

- Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội (Ngày 10/04/2023).

#### **7. Công tác khác**

- Tiếp tục rà soát xây dựng hoàn chỉnh quy chế thưởng phạt về tiết kiệm nguyên vật tư, năng lượng trong sản xuất; thưởng phạt đối với việc thực hiện an toàn vệ sinh lao động, vệ sinh công nghiệp để góp phần tăng năng suất lao động và tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Tiếp tục đẩy mạnh phong trào Kaizen, phân tích rủi ro tai nạn tìm ẩn, soạn hướng dẫn công việc.

- Tăng cường bảo dưỡng, kiểm tra việc sử dụng cụ văn phòng để đảm bảo việc sử dụng hiệu quả, tiết kiệm.

- Tập trung thực hiện tốt công tác bảo vệ, đảm bảo an toàn tài sản của Công ty.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện hợp đồng thuê đất của các đối tác./.

*Nơi nhận:*

- HĐQT Cty;
- Ban kiểm soát Cty;
- Lưu: HĐQT.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Huỳnh Công Du**





Số: 07 /BC-HĐQT-VCA

Biên Hòa, Đồng Nai- Ngày 17 tháng 03 năm 2023

## **BÁO CÁO**

### **HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022**

Thực hiện Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, Hội đồng Quản trị công ty xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của Hội đồng Quản trị trong năm 2022 như sau:

#### **I. VỀ NHÂN SỰ**

Theo kết quả biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 được tổ chức vào ngày 12/04/2022, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL nhiệm kỳ 2018 – 2023 gồm có 05 thành viên như sau:

- |                     |                                |
|---------------------|--------------------------------|
| 1. Nguyễn Xuân Sơn  | Chủ tịch HĐQT                  |
| 2. Huỳnh Công Du    | Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc |
| 3. Nguyễn Văn Thoan | Thành viên HĐQT                |
| 4. Nguyễn Đông Vững | Thành viên HĐQT                |
| 5. Nguyễn Bảo Giang | Thành viên HĐQT                |

#### **II. THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2022**

##### **1. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022:**

- Hội đồng quản trị họp hàng quý trong năm. Tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị đều có sự tham dự của Ban kiểm soát với tư cách là quan sát viên.
- Báo cáo ghi nhận sự tham gia của các thành viên Hội đồng quản trị tại các cuộc họp HĐQT cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2022 như sau:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Số cuộc họp	Số lần tham dự
1	Nguyễn Xuân Sơn	Chủ tịch HĐQT Bổ nhiệm tại ĐHĐCĐ 2022 (12/04/2022)	3	3/3
2	Huỳnh Công Du	Thành viên HĐQT	4	4/4
3	Nguyễn Đông Vững	Thành viên HĐQT	4	4/4
4	Nguyễn Văn Thoan	Thành viên HĐQT	4	4/4
5	Nguyễn Bảo Giang	Thành viên HĐQT	4	4/4

Qua các cuộc họp trên, Hội đồng quản trị đã ra các Nghị quyết trong năm như sau:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	02/NQ-HĐQT- VCA	25/01/2022	Nghị quyết HĐQT về Kế hoạch SXKD Quý I/2022.	100%
2	03/NQ-HĐQT- VCA	23/02/2022	Nghị quyết vv Tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2022.	100%
3	05/NQ-HĐQT- VCA	12/04/2022	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty CP Thép Vicasa – Vnsteel.	100%
4	06/NQ-HĐQT- VCA	20/04/2022	Nghị quyết HĐQT về Kế hoạch SXKD Quý II/2022.	100%
5	07/NQ-HĐQT- VCA	06/06/2022	Nghị quyết HĐQT về ngày ĐKCC THQ chi trả cổ tức bằng tiền năm 2021.	100%
6	08/NQ-HĐQT- VCA	29/06/2022	Nghị quyết HĐQT vv Ban hành Quy chế Kiểm toán nội bộ Công ty CP Thép Vicasa - Vnsteel.	100%
7	09/NQ-HĐQT- VCA	06/07/2022	Nghị quyết HĐQT về Kế hoạch SXKD Quý III/2022.	100%
8	10/NQ-HĐQT- VCA	07/10/2022	Nghị quyết HĐQT về Kế hoạch SXKD Quý IV/2022.	100%
9	01/QĐ-HĐQT- VCA	10/01/2022	Phê duyệt kế hoạch sửa chữa lớn và phụ tùng thay thế năm 2022.	100%
10	01a/QĐ-HĐQT- VCA	10/01/2022	Ban hành Chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật năm 2022.	100%
11	04/QĐ-HĐQT- VCA	25/01/2022	Bán hàng tín chấp cho tập đoàn Chipmong-Campuchia.	100%
12	05/QĐ-HĐQT- VCA	10/03/2022	Quyết định miễn nhiệm Phó Tổng Giám đốc: Ông Nguyễn Đông Vững.	100%
13	06/QĐ-HĐQT- VCA	10/03/2022	Quyết định bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc: Ông Hoàng Đức Hoa.	100%
14	10/QĐ-HĐQT- VCA	20/04/2022	Phân công nhiệm vụ các Thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2018-2023.	100%



15	12/QĐ-HĐQT-VCA	21/07/2022	Quyết định vv Giá bán sản phẩm thép cuộn kéo dây	100%
16	13/QĐ-HĐQT-VCA	21/07/2022	Quyết định vv liên quan đến các giao dịch tín dụng tại NH BIDV CN TP.HCM	100%
17	15/QĐ-HĐQT-VCA	28/11/2022	Quyết định bán 1.000 tấn phôi CB 300V cho Công ty CP Thép Nhà Bè	100%

- Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị Công ty:

+ Hội đồng quản trị có 04 thành viên không trực tiếp điều hành hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty. Không có một số hoặc một nhóm thiểu số thành viên nào có ảnh hưởng chi phối các quyết định của Hội đồng quản trị Công ty. Danh sách như sau:

- \* Ông Nguyễn Xuân Sơn                      Chủ tịch HĐQT (Bổ nhiệm ngày 12/04/2022)
- \* Ông Nguyễn Văn Thoan                      Thành viên HĐQT
- \* Ông Nguyễn Đông Vững                      Thành viên HĐQT
- \* Ông Nguyễn Bảo Giang                      Thành viên HĐQT

+ Hội đồng quản trị có 01 thành viên điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.

- \* Ông Huỳnh Công Du                      Thành viên HĐQT, Tổng Giám Đốc

## 2. Kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2022

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 đã thông qua Nghị quyết, trong đó có phương hướng sản xuất kinh doanh và giao cho Hội đồng quản trị tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết, HĐQT đã xác định chiến lược, mục tiêu phát triển sản xuất kinh doanh và giao cho Tổng Giám đốc điều hành, triển khai thực hiện theo nghị quyết Hội đồng quản trị từng quý.

Trong năm, HĐQT thực hiện tốt chức năng giám sát, để đảm bảo công tác điều hành của Ban Tổng Giám đốc theo đúng mục tiêu, định hướng và kế hoạch đã đề ra. Năm 2022, thị trường thế giới có nhiều diễn biến phức tạp và thị trường trong nước gặp nhiều khó khăn, do vậy kết quả sản xuất, tiêu thụ và lợi nhuận năm 2022 Công ty không đạt chỉ tiêu Nghị quyết ĐHCĐ đã đề ra. Trong điều kiện khó khăn chung của thị trường, HĐQT Công ty đã nỗ lực và chủ động đề ra chiến lược, giải pháp kinh doanh phù hợp để duy trì sản xuất, đáp ứng đầy đủ, kịp thời chủng loại sản phẩm cho thị trường và đảm bảo việc làm, thu nhập cho Người lao động.

- Vốn điều lệ của Công ty: 151,873 Tỷ đồng (Thời điểm 31/12/2022).
- Lợi nhuận sau thuế năm 2022 của Công ty lỗ 5,899 tỷ đồng.
- Một số chỉ tiêu và kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 cụ thể như sau:



Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2021	Năm 2022		Tỷ lệ % so với năm trước	Tỷ lệ % so với kế hoạch 2022
			Kế hoạch	Thực hiện		
1. Sản xuất						
a. Phôi thép:	Tấn	184.100	180.000	143.988	78,21%	79,98%
b. Thép cán:	Tấn	159.743	165.000	129.237	80,90%	78,33%
2. Tiêu thụ sản phẩm						
a. Tiêu thụ thép cán	Tấn	152.520	165.000	133.440	87,49%	80,87%
b. Tiêu thụ phôi thép	Tấn	19.088	10.000	12.708	66,58%	127,08%
3. Doanh thu	Tỷ đồng	2.613, 33	2.774,148	2.337,98	89,46%	84,28%
4. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	45,51	20,70	(4,997)	(109,80%)	(24,14%)
5. Cổ tức	%	30	7	-	-	-

### 3. Công tác đầu tư, trang bị bổ sung năm 2022

ĐVT: Triệu đồng

Stt	Hạng mục	Tổng mức đầu tư được phê duyệt	Tổng CP phát sinh (Không bao gồm VAT)	Giá trị quyết toán (Bao gồm VAT)	Tăng TSCĐ
A	B	1	2	3	4
1	Hệ thống điều khiển điện cực lò luyện thép		3.882	4.258	
2	Động cơ DC 350Kw, hộp giảm tốc truyền lực và HTĐK đi kèm máy cán K16-K17	4.950	3.942	4.286	3.942
3	Động cơ DC 500Kw (dự phòng K1-K8/9)	2.200	1.397	1.498	1.397
4	Hệ thống quan trắc khí thải tự động	2.000			
5	Di dời cải tạo nâng cấp xưởng luyện cán thép		576		
6	Máy biến áp tự ngẫu 3P-1200KVA		242	266	242
7	Máy lạnh tủ đứng Daikin - 5HP		76	8	76
8	Máy bơm nước ly tâm		449	485	449
	<b>Tổng cộng</b>	<b>9.150</b>	<b>10.563</b>	<b>10.800</b>	<b>6.105</b>



#### **Tình hình thực hiện các dự án:**

- Hệ thống điều khiển điện cực lò luyện thép: Chuyển tiếp từ năm 2019, đã nghiệm thu và đưa vào sử dụng.
- Việc di dời Công ty: Công ty tiếp tục cập nhật thông tin từ UBND tỉnh Đồng Nai, Ban quản lý KCN và xin ý kiến chỉ đạo của Tổng Công ty Thép. Tuy nhiên với nguồn lực tài chính hiện nay, thiết bị hiện tại lạc hậu, công suất nhỏ, lãi suất vay đầu tư tăng thì kế hoạch di dời đang là một thách thức lớn đối với công ty.
- Các hạng mục hoàn thành đều được nghiệm thu, đưa vào sử dụng và quyết toán theo đúng quy định.

#### **4. Về thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT, Ban điều hành trong năm 2022**

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Thu nhập 2022	Thù lao	Tổng cộng
1	Lê Văn Cam	Chủ tịch HĐQT (Từ nhiệm 20/12/2021; Nghỉ hưu)	70.000.000	0	70.000.000
2	Nguyễn Xuân Sơn	Chủ tịch HĐQT (Bổ nhiệm ngày 12/04/2022)	258.200.000	12.000.000	270.200.000
3	Huỳnh Công Du	Thành viên HĐQT, TGD	844.013.000	0	844.013.000
4	Nguyễn Văn Thoan	Thành viên HĐQT	41.000.000	48.000.000	89.000.000
5	Nguyễn Đông Vững	Thành viên HĐQT	603.494.000	0	603.494.000
5	Nguyễn Bảo Giang	Thành viên HĐQT	31.000.000	48.000.000	79.000.000
6	Vương Thanh Đường	Phó Tổng giám đốc	698.641.000	0	698.641.000
7	Ngô Tiến Thọ	Phó Tổng giám đốc	641.266.391	0	641.266.391
8	Hoàng Đức Hoa	Phó Tổng giám đốc (Bổ nhiệm ngày 10/03/2022)	513.164.112	0	513.164.112
9	Nguyễn Thanh Hùng	Kế toán trưởng	617.979.324	0	617.979.324
	<b>Tổng cộng</b>		<b>4.318.757.827</b>	<b>108.000.000</b>	<b>4.426.757.827</b>

Các thành viên khác của HĐQT trong năm 2022 đều làm việc trực tiếp tại công ty, được công ty trả lương tháng nên không hưởng thù lao.

Mức thù lao trên đây được thực hiện theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, HĐQT kính báo cáo để Quý cổ đông nắm rõ.

### 5. Về công tác giám sát đối với hoạt động của Ban điều hành:

- Năm 2022, Hội đồng quản trị công ty đã thực hiện tốt việc giám sát hoạt động của Ban điều hành để đảm bảo hoạt động SXKD của Công ty vận hành theo mục tiêu và kỳ vọng của cổ đông. Hội đồng quản trị luôn có những chỉ đạo kịp thời trước những biến động của thị trường, nhất là trong giai đoạn thị trường bất động sản gần như đóng băng do chính sách thắt chặt tín dụng bất động sản kìm chế lạm phát, lãi suất ngân hàng tăng cao, giá thành phẩm liên tục giảm sâu.

- Năm 2022, Hội đồng quản trị công ty đã theo sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ thường niên năm 2022 đề ra; thực hiện đúng quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị theo quy định của Điều lệ công ty và Luật doanh nghiệp.

### 6. Công tác quản trị và niêm yết cổ phiếu tại HOSE:

- Từ ngày 10/03/2021 cổ phiếu của Công ty (mã VCA) đã được niêm yết chính thức tại sàn Giao dịch Chứng khoán TP.HCM, Công ty đã thực hiện minh bạch thông tin và quản trị cũng như nâng cao giá trị doanh nghiệp và khả năng huy động vốn cho các dự án trong thời gian tới.

- Lập các báo cáo định kỳ và báo cáo quản trị nội bộ theo yêu cầu của các cơ quan chức năng: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước; Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM; Trung tâm Lưu ký Chứng khoán TP.HCM.

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

## III. BÁO CÁO VỀ CÁC GIAO DỊCH

Trong năm 2022 Công ty phát sinh các giao dịch với các bên liên quan như sau:

Stt	Nội dung / Các bên có liên quan	Giá trị
1	<b>Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>1.856.460.128.334</b>
1.1	Công ty Cổ phần Kim khí Thành phố Hồ Chí Minh - VNSTEEL	19.730.586.891
1.2	Công ty TNHH MTV Thép Miền Nam - VNSTEEL	1.650.460.336.819
1.3	Công ty Cổ phần Thép Nhà Bè - VNSTEEL	123.671.395.000
1.4	Công ty Cổ phần Mạ kẽm Công nghiệp Vingal - VNSTEEL	-
1.5	Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức - VNSTEEL	22.177.144
1.6	Công ty Cổ phần Cơ khí Luyện kim	391.568.480
1.7	Công ty Cổ phần Kim khí Miền Trung	-
1.8	Công ty TNHH Thép VINAKYOEI	62.184.064.000
1.9	Công ty Tôn Phương Nam	-



2	<b>Mua hàng hóa, dịch vụ từ các bên liên quan</b>	<b>15.866.982.642</b>
2.1	Công ty TNHH MTV Thép Miền Nam – VNSTEEL	6.907.050.992
2.2	Công ty Cổ phần Mạ kẽm Công nghiệp Vingal - VNSTEEL	2.343.836.000
2.3	Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức – VNSTEEL	16.034.384
2.4	Công ty Vật liệu chịu lửa Nam Ứng	-
2.5	Công ty Cổ phần Cơ khí Luyện kim	5.518.276.636
2.6	Công ty Cổ phần Lưới thép Bình Tây	377.175.630
2.7	Công ty Liên doanh Nippovina	469.209.000
2.8	Công ty Cổ phần Kim khí Thành phố Hồ Chí Minh - VNSTEEL	235.400.000

*Đánh giá:* Trong năm Công ty đã thực hiện giao dịch với các bên có liên quan đúng theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên và Nghị quyết của Hội đồng quản trị, đồng thời công bố thông tin các giao dịch với bên có liên quan đúng thời hạn theo quy định của pháp luật.

#### **IV. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023**

Kế hoạch các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty như sau:

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Đvt</b>	<b>Thực hiện năm 2021</b>	<b>Thực hiện năm 2022</b>	<b>Kế hoạch năm 2023</b>
SX Luyện thép	Tấn	184.100	143.988	130.000
SX Cán thép	Tấn	159.743	129.237	125.000
Tiêu thụ thép cán	Tấn	152.520	133.440	125.000
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	45.510	(4.997)	12.000

Năm 2023 nền kinh tế còn gặp nhiều khó khăn và đối mặt với thách thức lớn. Thị trường thép năm 2023 dự báo sẽ có nhiều biến động và khó khăn do: Chiến sự giữa Nga-Ucraina gây bất ổn nghiêm trọng đến nền kinh tế thế giới, lạm phát kinh tế, chính sách tài chính tiền tệ (room tín dụng của ngân hàng, lãi suất vẫn ở mức cao...) sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động SXKD của Công ty. Để hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2023 nêu trên, Hội đồng quản trị và Ban điều hành thận trọng, linh









## **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

**CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP VICASA - VNSTEEL**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022  
(đã được kiểm toán)





Số: 100223 005 /BCTC.HCM

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc  
Công ty Cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL được lập ngày 10 tháng 02 năm 2023, từ trang 05 đến trang 35, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

### Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

### Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Chi nhánh Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC



Trần Trung Hiếu  
Giám đốc  
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán  
Số: 2202-2023-002-1  
TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 02 năm 2023

Phạm Văn Sang  
Kiểm toán viên  
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán  
Số: 3864-2020-002-1

10/2/2023  
LẬP  
TIN  
M  
SC  
HỒ

3600  
CỘNG  
CỔ P  
TH  
VICASA  
TIỀN HỒ



## BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2022	01/01/2022
			VND	VND
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		314.184.150.075	515.725.242.495
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	03	19.154.703.046	20.763.229.800
111	1. Tiền		19.154.703.046	20.763.229.800
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		97.350.090.046	123.233.907.317
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	04	96.180.999.458	117.812.597.314
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	05	1.089.045.788	3.588.826.683
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	06	110.044.800	1.867.483.320
137	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi		(30.000.000)	(35.000.000)
140	IV. Hàng tồn kho	08	195.726.952.348	353.554.108.694
141	1. Hàng tồn kho		195.726.952.348	353.554.108.694
150	V. Tài sản ngắn hạn khác		1.952.404.635	18.173.996.684
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	11	1.952.404.635	3.491.861.730
152	2. Thuế GTGT được khấu trừ		-	14.682.134.954
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		57.259.088.583	63.250.937.474
220	II. Tài sản cố định		42.232.113.946	51.384.658.987
221	1. Tài sản cố định hữu hình	10	42.232.113.946	51.384.658.987
222	- Nguyên giá		397.611.981.887	394.355.488.347
223	- Giá trị hao mòn lũy kế		(355.379.867.941)	(342.970.829.360)
240	IV. Tài sản dở dang dài hạn	09	575.983.500	4.193.917.005
242	1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang		575.983.500	4.193.917.005
260	VI. Tài sản dài hạn khác		14.450.991.137	7.672.361.482
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	11	14.450.991.137	7.672.361.482
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		<u>371.443.238.658</u>	<u>578.976.179.969</u>

31762  
 CTY  
 HÂN  
 ÉP  
 NSTEEL  
 T. ĐỒNG

## BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022  
 (tiếp theo)

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	31/12/2022 VND	01/01/2022 VND
300	<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>		<b>186.540.019.917</b>	<b>338.495.626.407</b>
310	<b>I. Nợ ngắn hạn</b>		<b>186.540.019.917</b>	<b>338.495.626.407</b>
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	12	3.087.143.611	-48.435.469.655
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn		-	1.821.957.938
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	13	6.881.982.580	2.150.487.405
314	4. Phải trả người lao động		17.030.926.472	21.778.722.610
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	14	4.560.715.534	5.037.290.502
319	6. Phải trả ngắn hạn khác	15	1.978.943.343	1.863.002.155
320	7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	16	152.333.122.748	242.333.296.142
321	8. Dự phòng phải trả ngắn hạn	17	-	15.075.400.000
322	9. Quỹ khen thưởng phúc lợi		667.185.629	-
400	<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>		<b>184.903.218.741</b>	<b>240.480.553.562</b>
410	<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	18	<b>184.903.218.741</b>	<b>240.480.553.562</b>
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		151.873.220.000	151.873.220.000
411a	<i>Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết</i>		151.873.220.000	151.873.220.000
412	2. Thặng dư vốn cổ phần		20.441.721.380	20.441.721.380
418	3. Quỹ đầu tư phát triển		14.999.169.000	14.999.169.000
421	4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		(2.410.891.639)	53.166.443.182
421a	<i>LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước</i>		3.488.812.182	16.782.789.562
421b	<i>LNST chưa phân phối kỳ này</i>		(5.899.703.821)	36.383.653.620
440	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>		<b>371.443.238.658</b>	<b>578.976.179.969</b>



Đặng Công An  
 Người lập



Nguyễn Thanh Hùng  
 Kế toán trưởng



Huỳnh Công Du  
 Tổng Giám đốc

Đồng Nai, ngày 10 tháng 02 năm 2023



**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**  
 Năm 2022

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2022	Năm 2021
			VND	VND
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	20	2.337.977.763.437	2.623.096.461.293
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	21	2.768.679.093	9.766.622.988
10	3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ		2.335.209.084.344	2.613.329.838.305
11	4. Giá vốn hàng bán	22	2.301.906.838.653	2.515.957.151.011
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		33.302.245.691	97.372.687.294
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	23	1.020.238.705	466.232.498
22	7. Chi phí tài chính	24	13.385.435.145	7.222.808.513
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		13.174.593.796	6.821.121.838
25	8. Chi phí bán hàng	25	17.844.481.441	14.892.926.276
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	7.487.521.907	30.150.616.881
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		(4.394.954.097)	45.572.568.122
31	11. Thu nhập khác	27	114.381.000	37.572.904
32	12. Chi phí khác	28	696.212.229	100.000.001
40	13. Lợi nhuận khác		(581.831.229)	(62.427.097)
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		(4.976.785.326)	45.510.141.025
51	15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	29	922.918.495	9.126.487.405
52	16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại		-	-
60	17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp		(5.899.703.821)	36.383.653.620
70	18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu		(388)	2.125



Đặng Công An  
 Người lập



Nguyễn Thanh Hùng  
 Kế toán trưởng





Huỳnh Công Du  
 Tổng Giám đốc  
 Đồng Nai, ngày 10 tháng 02 năm 2023

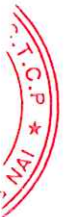
961762  
 NGTY  
 PHÂN  
 HẸP  
 I-VNSTEEL  
 ĐA-T.ĐƠN

## BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Năm 2022

(Theo phương pháp gián tiếp)

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2022	Năm 2021
			VND	VND
	<b>I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>			
01	1. Lợi nhuận trước thuế		(4.976.785.326)	45.510.141.025
	2. Điều chỉnh cho các khoản			
02	- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư		15.257.868.581	26.359.252.605
03	- Các khoản dự phòng		(15.080.400.000)	5.223.630.000
04	- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		24.463.990	156.853.567
05	- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư		(148.587.516)	(104.652.457)
06	- Chi phí lãi vay		13.174.593.796	6.821.121.838
08	3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		8.251.153.525	83.966.346.578
09	- Tăng, giảm các khoản phải thu		38.859.292.054	(75.060.650.415)
10	- Tăng, giảm hàng tồn kho		157.827.156.346	(238.554.697.998)
11	- Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)		(45.036.368.302)	(631.820.106)
12	- Tăng, giảm chi phí trả trước		(1.898.696.739)	982.320.958
14	- Tiền lãi vay đã trả		(13.230.832.913)	(6.629.338.289)
15	- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp		(2.806.815.029)	(8.921.520.968)
17	- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(1.736.819.200)	(3.612.929.400)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		140.228.069.742	(248.462.289.640)
	<b>II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>			
21	1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		(6.609.307.040)	(4.406.284.459)
22	2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		114.381.000	30.890.000
27	3. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		34.206.516	174.340.039
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư		(6.460.719.524)	(4.201.054.420)





Biên Hòa, ngày 17 tháng 03 năm 2023

## BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo qui định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty cổ phần Thép VICASA – VNSTEEL. Ban kiểm soát Công ty cổ phần Thép VICASA – VNSTEEL trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát năm 2022 như sau:

### A. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT (BKS):

#### 1. Về nhân sự và các cuộc họp của BKS:

Ban kiểm soát Công ty CP Thép VICASA–VNSTEEL năm 2022 gồm các thành viên :

TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu thành viên BKS	Ngày chấm dứt thành viên BKS	Số buổi tham dự họp BKS	Tỉ lệ tham dự họp
1	Ông Nguyễn Phước Hải	Trưởng ban	28/03/2018		4	100%
2	Ông Nguyễn Bạch Đường	Ủy viên	23/04/2021		4	100%
3	Ông Hồ Duy Khải	Ủy viên	28/03/2018		4	100%

#### 2. Nội dung các cuộc họp của Ban Kiểm soát

TT	Ngày	Nội dung	Kiến nghị
1	14/04/2022	Xem xét, đánh giá việc thực hiện KH, tình hình hoạt động SXKD, công tác mua sắm tài sản, đầu tư XD/CB, sửa chữa lớn và kiểm tra soát xét báo cáo tài chính quý 1 năm 2022.	
2	06/07/2022	Xem xét, đánh giá việc thực hiện KH, tình hình hoạt động SXKD, công tác mua sắm tài sản, đầu tư XD/CB, sửa chữa lớn và kiểm tra soát xét báo cáo tài chính quý 2 và 6 tháng năm 2022.	
3	06/10/2022	Xem xét, đánh giá việc thực hiện KH, tình hình hoạt động SXKD, công tác mua sắm tài sản, đầu tư XD/CB, sửa chữa lớn và kiểm tra soát xét báo cáo tài chính quý 3 và 9 tháng năm 2022.	Tăng cường công tác thực hiện, quyết toán các hạng mục đầu tư XD/CB và sửa chữa lớn trong năm.
4	01/02/2023	Xem xét, đánh giá việc thực hiện KH, tình hình hoạt động SXKD, công tác mua sắm tài sản, đầu tư XD/CB, sửa chữa lớn và kiểm tra soát xét báo cáo tài chính quý 4 và năm 2022.	-Tiếp tục kiểm soát chất lượng thép phế liệu mua vào. -Bám sát tình hình thị trường để có giải pháp dự trữ tồn kho thép phế liệu và thành phẩm hợp lý.

### 3. Về hoạt động của Ban Kiểm soát:

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, có ý kiến và kiến nghị trong phạm vi quyền hạn, chức năng theo điều lệ quy định.
- Xem xét, đánh giá hoạt động của Hội đồng Quản trị liên quan đến việc thực hiện kế hoạch năm 2022;
- Xem xét, đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty nhằm phát hiện những rủi ro, đề xuất những kiến nghị và giải pháp thích hợp cho ban điều hành;
- Xem xét đánh giá tình hình thực hiện công tác mua sắm tài sản, đầu tư XDCB và sửa chữa lớn năm 2022;
- Kiểm tra soát xét báo cáo tài chính năm 2022 nhằm đánh giá tính hợp pháp, hợp lý của số liệu tài chính.

### 4. Thu nhập của Ban Kiểm soát:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Thu nhập 2022	Thù lao	Tổng cộng
1	Nguyễn Phước Hải	Trưởng ban kiểm soát	511.401.000	0	511.401.000
2	Lê Trọng Dung	Thành viên ban kiểm soát (Miễn nhiệm ngày 23/04/2021)	5.000.000	0	5.000.000
3	Hồ Duy Khải	Thành viên ban kiểm soát	387.342.750	32.000.000	419.342.750
4	Nguyễn Bạch Đường	Thành viên ban kiểm soát	384.184.013	32.000.000	416.184.013
	<b>Tổng cộng</b>		<b>1.287.927.763</b>	<b>64.000.000</b>	<b>1.351.927.763</b>

Mức thù lao trên đây được thực hiện theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, Ban kiểm soát báo cáo để Quý cổ đông nắm rõ.

### **B. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT VÀ BAN ĐIỀU HÀNH**

- HĐQT Công ty đã tiến hành đầy đủ các phiên họp để kiểm điểm việc thực hiện nhiệm vụ kế hoạch công tác trong kỳ, đề ra chương trình hoạt động tiếp theo.
- Các nội dung cuộc họp của HĐQT được thể hiện đầy đủ trong biên bản cuộc họp và có nghị quyết của HĐQT giao cho ban điều hành triển khai thực hiện.
- Ban điều hành có nhiều cố gắng bám sát triển khai nghị quyết của HĐQT giao và các công việc khác.

#### **I. Về tình hình tài chính năm 2022:**

DVT: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Số cuối kỳ (CK)	Số đầu kỳ (ĐK)	Chênh lệch CK / ĐK	
				Giá trị	Tỉ lệ
A	B	1	2	3 = 1 - 2	4 = 3 / 2
A	<b>TỔNG TÀI SẢN</b>	<b>371.443</b>	<b>578.976</b>	<b>(207.533)</b>	<b>-35,84%</b>
I	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>314.184</b>	<b>515.725</b>	<b>(201.541)</b>	<b>-39,08%</b>
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	19.155	20.763	(1.608)	-7,74%
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn				
3	Các khoản phải thu	97.350	123.234	(25.884)	-21,00%



4	Hàng tồn kho	195.727	353.554	(157.827)	-44,64%
5	Tài sản ngắn hạn khác	1.952	18.174	(16.222)	-89,26%
<b>II</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>57.259</b>	<b>63.251</b>	<b>(5.992)</b>	<b>-9,47%</b>
1	Phải thu dài hạn				
2	Tài sản cố định hữu hình	42.232	51.385	(9.153)	-17,81%
3	Tài sản dở dang dài hạn	576	4.194	(3.618)	-86,27%
4	Tài sản dài hạn khác	14.451	7.672	6.779	88,36%
<b>B</b>	<b>TỔNG NGUỒN VỐN</b>	<b>371.443</b>	<b>578.976</b>	<b>(207.533)</b>	<b>-35,84%</b>
<b>I</b>	<b>Nợ phải trả</b>	<b>186.540</b>	<b>338.496</b>	<b>(151.956)</b>	<b>-44,89%</b>
1	Nợ ngắn hạn	186.540	338.496	(151.956)	-44,89%
2	Nợ dài hạn				
<b>II</b>	<b>Nguồn vốn chủ sở hữu</b>	<b>184.903</b>	<b>240.480</b>	<b>(55.577)</b>	<b>-23,11%</b>
1	Vốn chủ sở hữu	184.903	240.480	(55.577)	-23,11%
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác				

### 1. Tài sản ngắn hạn:

#### 1.1 Tiền và các khoản tương đương tiền:

Cuối kỳ so với đầu kỳ giảm 7,74%. Số dư 31/12/2022 là 19.155 triệu đồng, trong đó tiền mặt 151 triệu đồng, tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn 19.004 triệu đồng.

**1.2 Các khoản phải thu:** Cuối kỳ so với đầu kỳ giảm 21%, chủ yếu do giảm dư nợ phải thu của Công ty TNHH MTV Thép Miền Nam và Chipmong group.

Số dư các khoản phải thu đến ngày 31/12/2022 là: **97.350 triệu đồng**

- Phải thu ngắn hạn của khách hàng: 96.181 triệu đồng
- Trả trước cho người bán ngắn hạn: 1.089 triệu đồng
- Phải thu ngắn hạn khác: (Tạm ứng + Ký quỹ) 110 triệu đồng
- Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi: - 30 triệu đồng

#### 1.3 Hàng tồn kho:

A	B	GT tồn kho 31/12/2022 (Triệu đồng)	GT tồn kho 31/12/2021 (Triệu đồng)	Tăng (+), giảm (-)	Tỉ lệ
1	Nguyên liệu chính	75.241	137.216	-61.975	-45,17%
	<i>Trong đó: Thép phế liệu</i>	<i>75.241</i>	<i>137.216</i>	<i>-61.975</i>	<i>-45,17%</i>
2	Vật liệu phụ	24.946	35.984	-11.038	-30,67%
3	Nhiên liệu	13.099	6.891	6.208	90,09%
4	Phụ tùng	8.929	6.746	2.183	32,36%
5	Công cụ dụng cụ	98	211	-113	-53,55%
6	Phôi thép	5.143	26.374	-21.231	-80,50%
7	Thép cán	68.271	140.132	-71.861	-51,28%
	<b>Cộng</b>	<b>195.727</b>	<b>353.554</b>	<b>-157.827</b>	<b>-44,64%</b>

**Nhận xét:**

Giá trị hàng tồn kho cuối kỳ so với đầu kỳ giảm 44,64%, chủ yếu do giảm tồn kho thép phế liệu, phôi thép và thép cán thành phẩm, riêng nhiên liệu tăng do tăng dự trữ than điện cực.

**1.4 Tài sản ngắn hạn khác:**

Cuối kỳ so với đầu kỳ giảm 89,26%. Do giảm khoản thuế GTGT còn được khấu trừ và do phát sinh, phân bổ một số công cụ dụng cụ, phụ tùng, chi phí có giá trị lớn sử dụng trong 12 tháng. Số dư đến ngày 31/12/2022 là 1.952 triệu đồng, chi tiết như sau:

ĐVT: Triệu đồng

TT	Công cụ dụng cụ, phụ tùng, Chi phí	GT còn phải phân bổ đến 31/12/2022
1	Phí bảo hiểm sức khỏe cho CB CNV Công ty	501
2	Vòng bi quay nắp lò EBT	110
3	Cáp điện làm mát bằng nước S=4000 mm <sup>2</sup> - L=8600 mm (02 sợi)	479
4	Dao cắt ngắn 90x180x700 (Máy CBL HW1000)(04 cái)	109
5	Chổi than EG319P.25/2x32x50 (100 cái)	103
6	Má kẹp điện cực lò EBT	124
7	Công cụ dụng cụ, phụ tùng khác (< 100 triệu đồng)	526
	<b>Cộng</b>	<b>1.952</b>

**2. Tài sản dài hạn:**

**2.1 Mua sắm tài sản cố định (TSCĐ) và đầu tư xây dựng cơ bản (XDCB):**

ĐVT: Triệu đồng

TT	Hạng mục	Tổng mức đầu tư được phê duyệt	Tổng CP phát sinh (Không bao gồm VAT)	Giá trị quyết toán (Bao gồm VAT)	Tăng TSCĐ
A	B	1	2	3	4
1	Hệ thống điều khiển điện cực lò luyện thép		3.882	4.258	
2	Động cơ DC 350Kw, hộp giảm tốc-truyền lực và hệ thống điều khiển đi kèm máy cán K16-K17	4.950	3.942	4.286	3.942
3	Động cơ DC 500Kw (dự phòng K1-K8/9)	2.200	1.397	1.498	1.397
4	Hệ thống quan trắc khí thải tự động	2.000			
5	Di dời cải tạo nâng cấp xưởng luyện cán thép		576		
6	Máy biến áp tự ngẫu 3P-1200KVA		242	266	242
7	Máy lạnh tủ đứng Daikin - 5HP		76	8	76
8	Máy bơm nước ly tâm		449	485	449
	<b>Cộng</b>	<b>9.150</b>	<b>10.563</b>	<b>10.800</b>	<b>6.105</b>

**Nhận xét:**

- 1) Hệ thống điều khiển điện cực lò luyện thép: Chuyển tiếp từ năm 2019. Đã nghiệm thu và hạch toán vào chi phí trả trước dài hạn, thời gian phân bổ 36 tháng, bắt đầu từ tháng 11/2022.



- 2) Động cơ DC 350KW, hộp giảm tốc - truyền lực và hệ thống điều khiển đi kèm cho máy cán K16-K17: Đã hoàn tất lắp đặt, chạy thử, nghiệm thu đưa vào sử dụng và tăng TSCĐ.
- 3) Động cơ 500KW-DC (Dự phòng K1÷K8/9): Đã hoàn tất lắp đặt, chạy thử, nghiệm thu đưa vào sử dụng và tăng TSCĐ.
- 4) Hệ thống quan trắc khí thải tự động: Không thực hiện, tiếp tục gia hạn với Sở tài nguyên Môi trường.
- 5) Việc di dời Công ty: Đang hoàn thiện báo cáo giải trình để Tổng Công ty xem xét. Tuy nhiên với nguồn lực tài chính hiện nay, thiết bị hiện tại lạc hậu, công suất nhỏ, lãi suất vay đầu tư tăng thì kế hoạch di dời đang là một thách thức lớn đối với công ty.
- 6) Mục 6,7,8 : Thuộc dạng các thiết bị lẻ đã nghiệm thu và tăng TSCĐ.

## 2.2 Sửa chữa lớn (SCL):

ĐVT: Triệu đồng

TT	Hạng mục	KH SCL(chưa VAT)	CP phát sinh (Chưa VAT)	Quyết toán (Có VAT)	Chênh lệch giữa QT&KH
A	B	1	2	3	4 = 3 - 1
1	Máy cắt băm số 1	600	Không thực hiện		
2	Nhà tập thể Công ty	850	898	974	48
3	Nạo vét, sửa chữa hệ thống mương thoát nước	350	349	377	(1)
4	Chống dột nhà xưởng kho	900	898	981	(2)
5	Sửa chữa nền, đường bê tông	350	350	381	-
6	Giá cán thô K5	850	714	779	(136)
7	Tủ điện đóng cắt máy biến thế 8000 KVA	400	379	415	(21)
8	Sửa chữa hạ tầng hệ thống dây mạng, dây camera và hệ thống lưu trữ camera	1.000	704	762	(296)
	<b>Cộng</b>	<b>5.300</b>	<b>4.292</b>	<b>4.669</b>	<b>(408)</b>

## 2.3 Tài sản dài hạn khác:

Cuối kỳ so với đầu kỳ tăng 88,36%, do phát sinh và phân bổ một số công cụ dụng cụ, phụ tùng, chi phí có giá trị lớn sử dụng trên 12 tháng. Giá trị còn phải phân bổ đến ngày 31/12/2022 là 14.451 triệu đồng, chi tiết như sau:

ĐVT: Triệu đồng

TT	Công cụ dụng cụ, phụ tùng, chi phí	GT còn phải phân bổ đến 31/12/2022
1	Hệ thống điều khiển điện cực lò luyện thép	3.667
2	Trục Composite 350x600x1493 - TC350 (2c-K19-D16; 2c-K18)	1.183
3	Trục cán dây; Bộ gối đỡ lệch tâm; Gối đỡ ổ trượt; Lò xo đầu trục cán	512
4	Tủ điều khiển DC-2Q-1250A cho động cơ cán thép 400KW-440V; Phần cứng PLC và lập trình điều khiển	246
5	Trục cán các loại	1.350

6	Sửa chữa nhà tập thể Công ty	798
7	Cáp hạ thế 1x240 mm <sup>2</sup> -0.6/1KV	389
8	Vòng bi các loại	1.196
9	Cải tạo hệ điều khiển máy nén khí Elliott trạm Ôxy	253
10	Khớp Cardan SWC390BH-1450-LS450	226
11	Bánh cán 180/100.65 mm (F.02.05.03/BC-01-02) (32 cái)	959
12	Động cơ xoay chiều đồng bộ 3P-YZR315S-50Hz.380v	432
13	Phần mềm quản lý doanh nghiệp WorkIT	313
14	Bánh răng các loại	225
15	Công cụ, dụng cụ nhà nghỉ ca Công ty	480
16	Sửa chữa hệ thống dây mạng, dây camera và Hệ thống lưu trữ Camera	665
17	Công cụ dụng cụ, phụ tùng khác (< 200 triệu đồng)	1.556
	<b>Cộng</b>	<b>14.451</b>

## 2 Nợ phải trả đến ngày 31/12/2022:

**186.540 triệu đồng**

- Phải trả người bán ngắn hạn: (Chủ yếu do nợ tiền mua thép phế liệu và vật tư khác)	<u>3.087 triệu đồng</u>
- Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước:	<u>6.882 triệu đồng</u>
- Phải trả người lao động:	<u>17.031 triệu đồng</u>
- Chi phí phải trả ngắn hạn:	<u>4.561 triệu đồng</u>
• Các khoản phải trả hàng hóa dịch vụ	339 triệu đồng
• Trích trước tiền điện	4.086 triệu đồng
• Trích trước lãi vay	136 triệu đồng
- Phải trả ngắn hạn khác:	<u>1.979 triệu đồng</u>
• Cổ tức và lãi trái phiếu chưa chi trả	1.099 triệu đồng
• Thuế TNCN tạm thu CBCNV	472 triệu đồng
• Phải trả khác	408 triệu đồng
- Vay ngắn hạn:	<u>152.333 triệu đồng</u>
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi:	<u>667 triệu đồng</u>

## 3 Thanh lý TSCĐ:

Trong năm 2022 đã tiến hành thanh lý và hạch toán giảm các TSCĐ sau:

ĐVT: Triệu đồng

TT	Tên TSCĐ thanh lý	Nguyên giá	GTCL	GT thu hồi
1	Máy vi tính xách tay Dell Precision 7710-I7	31		Không có
2	Động cơ 800HP, giảm tốc và 02 giá cán K16+K17	2.250		69
3	Động cơ 794 KW/490RPM	568		46
	<b>Cộng</b>	<b>2.849</b>		<b>114</b>

Mục 2 và 3 cân ký thu hồi nhập kho thép phế liệu.

## 4 Các chỉ số tài chính chủ yếu:

TT	Chỉ số	ĐVT	Năm 2022	Năm 2021
1	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	15,42%	10,92%



2	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	84,58%	89,08%
3	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	50,22%	58,46%
4	Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	49,78%	41,54%
5	Khả năng thanh toán nhanh	lần	0,64	0,48
6	Khả năng thanh toán hiện hành	lần	1,68	1,52
7	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/doanh thu thuần	%	-0,25%	1,39%
8	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng TS (ROA)	%	-1,59%	6,28%
9	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu (ROE)	%	-3,19%	15,13%
10	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS)	VNĐ	-388	2.125

Nhận xét : So với cùng kỳ

- Tỷ trọng tài sản dài hạn trên tổng tài sản tăng, tương ứng với tỷ trọng tài sản ngắn hạn trên tổng tài sản giảm, chủ yếu do giá trị hàng tồn kho và khoản phải thu ngắn hạn của khách hàng giảm.
- Tỷ trọng nợ phải trả trên tổng nguồn vốn giảm, tương ứng với tỷ trọng nguồn vốn chủ sở hữu trên tổng nguồn vốn tăng, chủ yếu do khoản vay ngắn hạn NH giảm.
- Khả năng thanh toán nhanh, khả năng thanh toán hiện hành tăng chủ yếu do khoản nợ ngắn hạn phải thanh toán giảm.
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu thuần, tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản, tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên nguồn vốn chủ sở hữu năm 2022 âm do công ty lỗ.

## II. Kết quả kinh doanh năm 2022:

ĐVT: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	TH năm 2022	TH năm 2021	Tăng giảm so cùng kỳ	% tăng giảm so cùng kỳ
A	B	1	2	3	4 = 3/2
1	Doanh thu thuần	2.335.209	2.613.330	(278.121)	-10,64%
2	Giá vốn hàng bán	2.301.907	2.515.957	(214.050)	-8,51%
3	Lợi nhuận gộp	33.302	97.373	(64.071)	-65,80%
4	Chi phí bán hàng	17.844	14.893	2.951	19,81%
5	Chi phí QLDN	7.488	30.151	(22.663)	-75,17%
6	Lợi nhuận từ HĐKD	7.970	52.329	(44.359)	-84,77%
7	Doanh thu HĐTC	1.020	466	554	118,88%
8	Chi phí HĐTC	13.385	7.223	6.162	85,31%
9	<i>Trong đó : chi phí lãi vay</i>	<i>13.174</i>	<i>6.821</i>	<i>6.353</i>	<i>93,14%</i>
10	Lợi nhuận từ HĐTC	(12.365)	(6.757)	(5.608)	
11	Thu nhập khác	114	38	76	200,00%
12	Chi phí khác	696	100	596	596,00%
13	Lợi nhuận khác	(582)	(62)	(520)	
14	Tổng lợi nhuận trước thuế	(4.977)	45.510	(50.487)	-110,94%

Nhận xét:

1/ Về thực hiện so với kế hoạch năm:

- Năm 2022 lỗ 4.977 triệu đồng không đạt so với kế hoạch năm đề ra là 20.700 triệu đồng.

2/ Về thực hiện so với cùng kỳ:

- Doanh thu thuần và giá vốn năm 2022 so với cùng kỳ đều giảm, tuy nhiên do doanh thu thuần giảm nhiều hơn so với giá vốn nên kết quả năm 2022 lỗ 4.977 triệu đồng so với cùng kỳ lãi 45.510 triệu đồng.

Nguyên nhân: do giá thép thành phẩm sau khi tăng và đạt đỉnh vào đầu tháng 4/2022, bắt đầu liên tục giảm giá sâu liên tục, trong khi tồn kho thép phế liệu với giá cao trước đó, đã làm cho kết quả kinh doanh Công ty thua lỗ.

- Chi phí bán hàng tăng 19,81% chủ yếu do chi phí bốc xếp vận chuyển và chi phí chuyển giao quyền sử dụng nhãn hiệu thép V tăng.
- Chi phí QLDN (sau khi loại trừ ảnh hưởng của chi phí trích lập và hoàn nhập quỹ dự phòng tiền lương) giảm 3,96% chủ yếu do chi phí nhân viên quản lý và phân bổ tiền thuê đất, phí sử dụng hạ tầng giảm.
- Chi phí tài chính tăng 85,31% chủ yếu do lãi suất vay tăng.

**III. Đánh giá việc hoàn thành các chỉ tiêu SXKD năm 2022:**

TT	Chỉ tiêu	TH năm 2022	TH năm 2021	Tăng giảm so cùng kỳ	% tăng giảm so cùng kỳ
A	B	1	2	3	4 = 3/2
1	<u>Sản lượng sản xuất</u>				
	Phôi thép (Tấn)	143.988	184.100	(40.112)	-21,79%
	Thép cán (Tấn)	129.237	159.743	(30.506)	-19,10%
2	<u>Sản lượng tiêu thụ</u>				
	Phôi thép bán ngoài (Tấn)	12.708	19.088	(6.381)	-33,43%
	Thép cán (Tấn)	133.440	152.520	(19.081)	-12,51%

Nhận xét:

1/ Về thực hiện so với kế hoạch năm:

- Sản lượng SX phôi thép đạt 79,99% (143.988 tấn / 180.000 tấn).
- Sản lượng SX thép cán đạt 78,33% (129.237 tấn / 165.000 tấn).
- Sản lượng tiêu thụ thép cán đạt 80,87% (133.440 tấn / 165.000 tấn).

2/ Về thực hiện so với cùng kỳ:

- Sản lượng SX phôi thép so với cùng kỳ giảm 21,79%.
- Sản lượng SX thép cán so với cùng kỳ giảm 19,10%.
- Sản lượng phôi thép bán ngoài so với cùng kỳ giảm 33,43%.
- Sản lượng tiêu thụ thép cán so với cùng kỳ giảm 12,51%.



### **C. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HĐQT, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁC CỔ ĐÔNG**

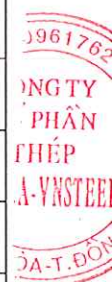
Sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, BDH và các cổ đông được đánh giá là hiệu quả, đảm bảo tính độc lập và thường xuyên liên tục. Cụ thể:

- BKS được cung cấp các tài liệu, thông tin về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty đầy đủ, kịp thời theo đúng quy định;
- BKS tham gia đầy đủ các cuộc họp định kỳ của HĐQT và các cuộc họp giao ban của BDH;
- BKS thường xuyên trao đổi với các thành viên HĐQT, thành viên BDH các vấn đề liên quan đến quản trị, điều hành;
- Các khuyến nghị của BKS gửi tới HĐQT, BDH đều được nghiêm túc xem xét thực hiện và phản hồi kịp thời;
- Ban Kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong công tác kiểm tra, giám sát để có những biện pháp xử lý kịp thời những vấn đề tồn tại nhằm nâng cao hiệu quả quản lý.
- Trong năm, BKS không nhận được bất kỳ kiến nghị nào từ phía các cổ đông.

### **D. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ CÁC GIAO DỊCH**

Trong năm 2022 Công ty phát sinh các giao dịch với các bên liên quan như sau:

<b>TT</b>	<b>Nội dung / Các bên có liên quan</b>	<b>Giá trị</b>
<b>I</b>	<b>Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>1.856.460.128.334</b>
1	Công ty Cổ phần Kim khí TP.Hồ Chí Minh - VNSTEEL	19.730.586.891
2	Công ty TNHH MTV Thép Miền Nam - VNSTEEL	1.650.460.336.819
3	Công ty Cổ phần Thép Nhà Bè - VNSTEEL	123.671.395.000
4	Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức - VNSTEEL	22.177.144
5	Công ty Cổ phần Cơ khí Luyện kim	391.568.480
6	Công ty TNHH Thép VINAKYOEI	62.184.064.000
<b>II</b>	<b>Mua hàng hóa, dịch vụ từ các bên liên quan</b>	<b>15.866.982.642</b>
1	Công ty TNHH MTV Thép Miền Nam – VNSTEEL	6.907.050.992
2	Công ty Cổ phần Mạ kẽm Công nghiệp Vingal - VNSTEEL	2.343.836.000
3	Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức – VNSTEEL	16.034.384
4	Công ty Cổ phần Cơ khí Luyện kim	5.518.276.636
5	Công ty Cổ phần Lưới thép Bình Tây	377.175.630



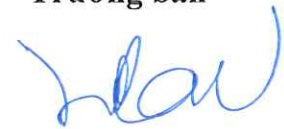
6	Công ty Liên doanh Nippovina	469.209.000
7	Công ty Cổ phần Kim khí TP.Hồ Chí Minh - VNSTEEL	235.400.000

**E. KIẾN NGHỊ**

- Tiếp tục kiểm soát chất lượng thép phế liệu mua vào.
- Bám sát tình hình thị trường để có giải pháp dự trữ tồn kho thép phế liệu và thành phẩm hợp lý.

Báo cáo này đã được tất cả các thành viên Ban Kiểm soát nhất trí thông qua.

**TM.BAN KIỂM SOÁT**  
**Trưởng ban**



**Nguyễn Phước Hải**





Số: 05 /TTr-HĐQT-VCA

Biên Hòa - Đồng Nai, ngày 17 tháng 03 năm 2022

## TỜ TRÌNH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN, TRÍCH LẬP CÁC QUỸ NĂM 2022

Kính gửi: ĐHĐCĐ Công ty cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP Thép VICASA - VNSTEEL;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán;
- Căn cứ tình hình thực tế và điều kiện sản xuất kinh doanh hiện tại của Công ty;

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Thép VICASA-VNSTEEL kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua tờ trình phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2022 như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận năm 2021 chuyển qua năm 2022	3.488.812.182
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2022	(5.899.703.821)
3	Lợi nhuận sau thuế lũy kế đến ngày 31/12/2022	(2.410.891.639)
4	Chia cổ tức 0% vốn điều lệ (VĐL: 151.873.220.000 VNĐ)	0
5	Trích lập quỹ Phúc lợi, Khen thưởng 0% lợi nhuận	0
6	Thưởng HĐQT, BKS, BĐH, TK	0
7	Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế đến 31/12/2022	(2.410.891.639)

Trên đây phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2022 của Công ty.  
Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 xem xét và thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
THÉP  
VICASA-VNSTEEL  
TP. BIÊN HÒA - T. ĐỒNG NAI  
Nguyễn Xuân Sơn

## TỜ TRÌNH

### KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ LỢI NHUẬN NĂM 2023

Kính gửi: ĐHĐCĐ Công ty cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP Thép VICASA - VNSTEEL;
- Căn cứ tình hình thực tế và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty;

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Thép VICASA-VNSTEEL kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua kế hoạch sản xuất, kinh doanh và lợi nhuận năm 2023 như sau:

**1. Kế hoạch sản xuất:**

- Sản xuất phôi thép: 130.000 tấn
- Sản xuất thép cán: 125.000 tấn

**2. Kế hoạch tiêu thụ:**

- Tiêu thụ thép cán: 125.000 tấn

**3. Kế hoạch kết quả kinh doanh:**

- Lợi nhuận trước thuế: 12,000 tỷ đồng

Năm 2023 dự báo nhu cầu thép toàn cầu suy giảm mạnh, đặc biệt là thị trường Trung Quốc. Tình hình SXKD của ngành thép nói chung và Công ty còn gặp nhiều khó khăn trong việc sản xuất và tiêu thụ sản phẩm. Do vậy, ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty CP Thép VICASA-VNSTEEL căn cứ diễn biến thực tế của thị trường để điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất - kinh doanh - lợi nhuận phù hợp với tình hình thực tế.

Trên đây là Kế hoạch sản xuất, kinh doanh và lợi nhuận năm 2023 của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 xem xét và thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

  
Nguyễn Xuân Sơn



**TỜ TRÌNH**  
**KẾ HOẠCH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2023**

Kính gửi: ĐHCĐ Công ty cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP Thép VICASA - VNSTEEL;
- Căn cứ tình hình thực tế và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty.

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Thép VICASA-VNSTEEL kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua Kế hoạch phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2023 như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2023	12.000.000.000
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2023 (Thuế TNDN 20%)	9.600.000.000
3	Lợi nhuận chưa phân phối năm 2022 chuyển qua năm 2023	(2.410.891.639)
4	Chia cổ tức: 3% vốn điều lệ (VĐL: 151.873.220.000 VNĐ)	4.556.196.600
5	Trích lập quỹ Phúc lợi, Khen thưởng: 10% lợi nhuận	960.000.000
6	Thưởng HĐQT, BKS, BĐH, TK (10% lợi nhuận vượt KH)	-
7	Lợi nhuận lũy kế còn lại chưa phân phối	1.672.911.761

Năm 2023 dự báo tình hình SXKD của ngành thép nói chung và Công ty còn gặp nhiều khó khăn trong việc sản xuất và tiêu thụ sản phẩm. Do vậy, ĐHCĐ thường niên năm 2023 ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty CP Thép VICASA-VNSTEEL căn cứ diễn biến thực tế của thị trường để điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023 phù hợp với tình hình thực tế.

Trên đây là Kế hoạch phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2023 của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 xem xét và thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Nguyễn Xuân Sơn**

Số: 03 /TTr-HĐQT-VCA

Biên Hòa - Đồng Nai, ngày 17 tháng 03 năm 2023

## TỜ TRÌNH

V/v: Tiền lương và thù lao của Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc,  
Phó Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát, TK HĐQT và Kế toán trưởng năm 2023

Kính gửi: ĐHCĐ Công ty cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP Thép VICASA - VNSTEEL;
- Căn cứ tình hình thực tế và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Thép VICASA – VNSTEEL kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 xem xét và thông qua:

### 1. Tiền lương Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Trưởng Ban kiểm soát, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng:

Ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định, phải đảm bảo đúng các quy định của Nhà nước và phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

### 2. Thù lao của thành viên không chuyên trách HĐQT, Ban kiểm soát, thư ký HĐQT:

- |                                |                             |
|--------------------------------|-----------------------------|
| + Chủ tịch HĐQT:               | 6,00 triệu đồng/người/tháng |
| + Ủy viên HĐQT:                | 4,00 triệu đồng/người/tháng |
| + Kiểm soát viên, thư ký HĐQT: | 3,00 triệu đồng/người/tháng |

Đối với người quản lý tham gia Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát làm việc trực tiếp được Công ty trả lương hàng tháng theo chức danh quản lý chuyên trách, không hưởng thù lao hàng tháng chức danh kiêm nhiệm.

Trường hợp Kiểm soát viên, thư ký HĐQT kiêm nhiệm hưởng lương chuyên môn nghiệp vụ, được hưởng thù lao theo quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét và thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
THÉP  
VICASA-VNSTEEL  
TP. BIÊN HÒA - T. ĐỒNG NAI  
Nguyễn Xuân Sơn



Số: 02 /TTr-HĐQT-VCA

Biên Hòa - Đồng Nai, ngày 17 tháng 03 năm 2023

## TỜ TRÌNH

Về việc: **Lựa chọn Công ty Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023**

**Kính gửi: ĐHCĐ Công ty cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP Thép VICASA - VNSTEEL.
- Căn cứ đơn đề xuất, kiến nghị của Ban kiểm soát về việc lựa chọn danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty năm 2023.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách công ty kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 theo danh sách như sau:

1. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC;
2. Công ty Deloitte;
3. Công ty PricewaterhouseCoopers (PwC);
4. Công ty Ernst and Young (E&Y);
5. Công ty KPMG.

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn và ký kết hợp đồng với đơn vị kiểm toán theo danh sách đã trình.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 xem xét và thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
  
**Nguyễn Xuân Sơn**

## TỜ TRÌNH

V/v giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của cổ đông  
sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên

Kính gửi: ĐHCĐ Công ty cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP Thép VICASA - VNSTEEL;
- Căn cứ tình hình thực tế và điều kiện sản xuất kinh doanh hiện tại của Công ty;

Theo đó Công ty đại chúng chỉ được thực hiện các giao dịch sau đây khi đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận:

- Giao dịch có giá trị từ 35% trở lên hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất của Công ty với các doanh nghiệp có liên quan.
- Hợp đồng, giao dịch vay, bán tài sản có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất giữa công ty và cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó.

Do vậy Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thép VICASA – VNSTEEL kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 xem xét và thông qua hợp đồng mua bán thép trả chậm với các công ty có liên quan của Tổng Công ty Thép Việt Nam – CTCP (Cổ đông sở hữu 65% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết của VCA), cụ thể như sau:

Stt	Tên khách hàng	Số lượng (tấn)	Hạn mức tín chấp (tỷ đồng)
1	Công ty TNHH MTV Thép Miền Nam - Vnsteel	10.000 - 16.000	210
2	Công ty CP Thép Nhà Bè-Vnsteel	1.000 - 3.000	45
3	Công ty TNHH thép Vinakyoei	3.000 - 5.000	75

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét và thông qua.



Nguyễn Xuân Sơn



Số: 08 /TTr-HĐQT-VCA

Biên Hòa - Đồng Nai, ngày 17 tháng 03 năm 2023

## TỜ TRÌNH

V/v: **Bầu cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 - 2028**

Kính gửi: **ĐHĐCĐ Công ty cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP Thép VICASA – VNSTEEL.

Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018 - 2023 của Công ty cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL đã kết thúc. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc bầu Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ mới 2023 – 2028 cụ thể như sau:

### 1. Bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 – 2028:

- Số lượng thành viên HĐQT : 05 người
- Nhiệm kỳ : 2023 – 2028
- Số lượng ứng viên HĐQT tối đa : Không hạn chế
- Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị (Theo Khoản 1 Điều 155 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14 và Điều 275 Nghị định 155/2020/NĐ-CP)

### 2. Thông qua danh sách 05 ứng viên thành viên Hội đồng quản trị (đang cập nhật):

- Ông ..... - Thành viên HĐQT (Sơ yếu lý lịch đính kèm)
- Ông ..... - Thành viên HĐQT (Sơ yếu lý lịch đính kèm)
- Ông ..... - Thành viên HĐQT (Sơ yếu lý lịch đính kèm)
- Ông ..... - Thành viên HĐQT (Sơ yếu lý lịch đính kèm)
- Ông ..... - Thành viên HĐQT (Sơ yếu lý lịch đính kèm)

Các nội dung khác liên quan đến bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 – 2028 được áp dụng theo Quy chế bầu cử Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 xem xét và thông qua.

Trân trọng.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Nguyễn Xuân Sơn**

Số: 09/TTr-HĐQT-VCA

Biên Hòa - Đồng Nai, ngày 17 tháng 03 năm 2023

## TỜ TRÌNH

V/v: **Bầu cử thành viên ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 - 2028**

Kính gửi: **ĐHĐCĐ Công ty cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP Thép VICASA – VNSTEEL.

Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018 - 2023 của Công ty cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL đã kết thúc. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc bầu Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới 2023 – 2028 cụ thể như sau:

**1. Bầu cử Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023 – 2028:**

- Số lượng thành viên BKS : 03 người
- Nhiệm kỳ : 2023 – 2028
- Số lượng ứng viên BKS tối đa : Không hạn chế
- Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia BKS (Theo Điều 169 của Luật doanh nghiệp 59/2020/QH14 và Điều 286 Nghị định 155/2020/NĐ-CP)

**2. Thông qua danh sách 03 ứng viên thành viên ban kiểm soát bao gồm:**

- Ông Nguyễn Phước Hải - Thành viên BKS (Sơ yếu lý lịch đính kèm)
- Ông Đặng Minh Đức - Thành viên BKS (Sơ yếu lý lịch đính kèm)
- Ông Nguyễn Bạch Đường - Thành viên BKS (Sơ yếu lý lịch đính kèm)

Các nội dung khác liên quan đến bầu cử Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023 – 2028 được áp dụng theo quy chế bầu cử Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 xem xét và thông qua.

Trân trọng.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Nguyễn Xuân Sơn**



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

-----o0o-----

**SƠ YẾU LÝ LỊCH**

*(Dùng cho các ứng viên vào Ban kiểm soát)*

**Họ và tên: NGUYỄN PHƯỚC HẢI**

**Chức vụ hiện tại :** Trưởng ban kiểm soát Công ty cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL

**Ứng cử viên:** Thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL

**Giới tính:** Nam      **Sinh ngày:** 05/10/1964      **Nơi sinh:** Xã Vĩnh Hòa, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

**CCCD:** 074064000006      **Ngày cấp:** 07/05/2022      **Nơi cấp:** Cục cảnh sát QLHC về TTXH

**Địa chỉ thường trú:** 67/41 Xô viết nghệ tĩnh, phường 17, quận Bình Thạnh, TP.Hồ Chí Minh.

**Số ĐT liên lạc:** 0913 122 624

**Trình độ chuyên môn:** Cử nhân kinh tế

***Quá trình công tác:***

- + Tháng 03/1984 - Tháng 04/1987      Kế toán tổng hợp nhà máy Hợp kim sắt Nhà Bè
- + Tháng 04/1987 - Tháng 03/1988      Kế toán tổng hợp nhà máy Cơ Khí luyện kim
- + Tháng 03/1988 - Tháng 07/1990      Thi hành nghĩa vụ quân sự
- + Tháng 11/1990 - Tháng 10/2001      Kế toán tổng hợp Công ty Thép Miền Nam
- + Tháng 10/2001 - Tháng 06/2002      Trưởng phòng TCKT nhà máy Thép Nhà Bè
- + Tháng 06/2002 - Tháng 09/2004      Trưởng phòng TCKT Ban QLDA NM Thép Phú Mỹ
- + Tháng 09/2004 - Tháng 03/2008      Trưởng phòng TCKT nhà máy Thép Phú Mỹ
- + Tháng 03/2008 - Tháng 06/2009      Trưởng phòng TCKT Ban QLDA NM Thép Phú Mỹ
- + Tháng 06/2009 - Tháng 06/2014      Phó trưởng phòng TCKT Tổng công ty Thép VN
- + Tháng 07/2014 - Tháng 03/2015      Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Thép Biên Hòa
- + Tháng 03/2015 - Nay: Trưởng ban kiểm soát Công ty cổ phần Thép VICASA-VNSTEEL

**Các chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức niêm yết:** Trưởng ban kiểm soát

**Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:** Không có

**Các lợi ích liên quan đến Công ty (nếu có):** Không có

**Số CP nắm giữ:** ..... cổ phần, chiếm ..... % vốn điều lệ

+ Đại diện sở hữu: ..... cổ phần, chiếm ..... % vốn điều lệ

+ Cá nhân sở hữu: ..... cổ phần, chiếm ..... % vốn điều lệ



Các cam kết nắm giữ (nếu có): Không có

Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của tổ chức niêm yết:

- 1- Mỗi quan hệ: ...Tên cá nhân/tổ chức: ...năm giữ: ..... CP, chiếm .....% vốn điều lệ.
- 2- Mỗi quan hệ: ..., Tên cá nhân/tổ chức: .....năm giữ: ..... CP, chiếm .....% vốn điều lệ.

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên Ban kiểm soát./.

*Biên Hòa, ngày 15 tháng 03 năm 2023*

**Người khai**

**Nguyễn Phước Hải**







CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

-----o0o-----

## SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Dùng cho các ứng viên vào Ban kiểm soát)

**Họ và tên:** NGUYỄN BẠCH ĐƯỜNG

**Chức vụ hiện tại:** Thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL

**Ứng cử viên :** Thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL

**Giới tính:** Nam **Ngày sinh:** 17/11/1971 **Nơi sinh:** Sơn Tiến, Hương Sơn, Hà Tĩnh.

**CCCD số:** 042071000234 **Ngày cấp:** 12/01/2022 **Nơi cấp:** Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư.

**Địa chỉ thường trú:** D304 Chung cư C2, Tổ 5, Khu phố 6, Hiệp Phú, Quận 9, TP Thủ Đức - TP HCM.

**Số ĐT liên lạc:** 0918.497809

**Trình độ học vấn:** 12/12

**Trình độ chuyên môn:** Kỹ sư Gia công áp lực.

**Trình độ lý luận chính trị:** Trung cấp

### **Quá trình đào tạo, công tác:**

+ Từ năm 1989 đến năm 1994: Sinh viên trường Đại học Bách Khoa Hà Nội;

+ Từ tháng 10/1994 - tháng 05/2017: Kỹ thuật viên Phân xưởng Cán thép, Công ty cổ phần Thép VICASA – VNSTEEL;

+ Từ tháng 06/2017 - nay: Phó Quản đốc Phân xưởng Cán thép, Công ty cổ phần Thép VICASA – VNSTEEL;

+ Từ tháng 12/2017 - tháng 02/2022: Phó Bí thư Chi bộ Phân xưởng Cán thép, Công ty cổ phần Thép VICASA – VNSTEEL;

+ Từ tháng 03/2022 - nay: Bí thư Chi bộ Phân xưởng Cán thép, Công ty cổ phần Thép VICASA – VNSTEEL;

+ Từ tháng 04/2021 - nay: Thành viên Ban kiểm soát, Công ty cổ phần Thép VICASA – VNSTEEL.

Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không.

**Số lượng cổ phiếu VCA hiện tại đang nắm giữ (cá nhân sở hữu):** 1.462 cổ phiếu.

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên Ban kiểm soát./.

*Biên Hòa, ngày 15 tháng 03 năm 2023*

**Người khai**

**Nguyễn Bạch Đường**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

**SƠ YẾU LÝ LỊCH**

*(Dùng cho các ứng viên vào Ban kiểm soát)*

**Họ và tên: ĐẶNG MINH ĐỨC**

Chức vụ hiện tại: Thư ký Chủ tịch HĐQT Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP.

Ứng cử viên: Thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Thép VICASA-VNSTEEL

Giới tính: Nam Sinh ngày: 01/01/1987 Nơi sinh: Trần Phú, Chương Mỹ, Hà Nội.

CCCD số: 001087051536 Ngày cấp: 24/7/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Địa chỉ thường trú: 68B Ngách 71/66, Hoàng Văn Thái, Khương Trung, Thanh Xuân, Hà Nội.

Địa chỉ tạm trú: 68B Ngách 71/66, Hoàng Văn Thái, Khương Trung, Thanh Xuân, Hà Nội.

Trình độ học vấn: 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán

Trình độ lý luận chính trị:

***Quá trình đào tạo:***

Tên trường	Chuyên ngành đào tạo, bồi dưỡng	Từ tháng, năm- Đến tháng, năm	Hình thức đào tạo	Văn bằng, chứng chỉ, trình độ gì
Đại học Kinh tế Quốc Dân	Kiểm toán	Từ năm 2006 đến năm 2010	Chính quy	Bằng Cử nhân Kế toán

***Quá trình công tác:***

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (đảng, chính quyền, đoàn thể, tổ chức xã hội), cả thời gian được đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ,.....
Từ tháng 11/2011 đến tháng 09/2022	Trợ lý Tổng Giám đốc, Trưởng đoàn Kiểm toán tại Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam
Từ tháng 09/2022 đến nay	Thư ký Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP

Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không.

Các lợi ích liên quan đến Công ty (nếu có): Không.

Số lượng cổ phiếu hiện tại đang nắm giữ tại Công ty cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL là: 0 cổ phần, trong đó:

+ Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.

+ Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.

Các cam kết nắm giữ (nếu có): Không.

Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của tổ chức niêm yết: Không.





Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị./.

*Biên Hòa, ngày 16 tháng 03 năm 2023*

**Người khai**

**Đặng Minh Đức**



**DỰ THẢO**

*Biên Hòa, Đồng Nai- Ngày 17 tháng 03 năm 2023*

**QUY CHẾ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU CỬ**  
**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2023 – 2028**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP VICASA – VNSTEEL**

**Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản dưới Luật kèm theo;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán thông qua ngày 31/12/2020;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thép Vicasa - VNSTEEL
- Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Thép Vicasa - VNSTEEL

Ban Kiểm phiếu Đại hội công bố Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Thép Vicasa - VNSTEEL như sau:

**I. Giải thích thuật ngữ/từ ngữ viết tắt:**

- Công ty : Công ty Cổ phần Thép Vicasa - Vnsteel
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BKS : Ban kiểm soát
- BTC : Ban tổ chức
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền)

**II. Chủ tọa tại đại hội:**

Chủ tọa tại đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử với những việc cụ thể là:

- Giới thiệu danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT và BKS;
- Giám sát việc bỏ phiếu, kiểm phiếu;
- Giải quyết các khiếu nại về cuộc bầu cử (nếu có)



### III. Quy chế đề cử, ứng cử HĐQT:

- Số lượng thành viên HĐQT: 05 người
- Nhiệm kỳ: 2023 – 2028
- Số lượng ứng cử viên HĐQT tối đa: Không hạn chế

#### 1. Quyền đề cử, ứng cử HĐQT: (theo Điều 25 Điều lệ công ty)

Các cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty. Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 05% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 40% đến dưới 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 65% trở lên được đề cử tối đa năm (05) ứng viên

Ứng cử viên được đề cử phải có đủ các tiêu chuẩn nêu tại mục 2 dưới đây.

Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo một cơ chế được công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

#### 2. Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị: Ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị phải có đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây (theo Điều 155 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14, Nghị định 155/2020/NĐ-CP)

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14;
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty;
- Không được là người có quan hệ gia đình (vợ, chồng, bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu, anh ruột của vợ, anh ruột của chồng, chị ruột của vợ, chị ruột của chồng, em ruột của vợ, em ruột của chồng) của Tổng giám đốc và người quản lý khác của công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ.
- Thành viên Hội đồng quản trị công ty chỉ được đồng thời là thành viên HĐQT của tối đa 05 công ty khác.

### IV. Quy chế đề cử, ứng cử Ban kiểm soát:

- Số lượng thành viên Ban kiểm soát: 03 người
- Nhiệm kỳ: 2023 – 2028
- Số lượng ứng cử viên Ban kiểm soát tối đa: Không hạn chế.



## 1. Quyền đề cử, ứng cử: (theo Điều 37 Điều lệ công ty)

Các cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử thành viên Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty. Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 05% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 40% đến dưới 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 65% trở lên được đề cử tối đa năm (05) ứng viên

Ứng cử viên được đề cử phải có đủ các tiêu chuẩn nêu tại mục 2 dưới đây.

Trường hợp số lượng các ứng viên BKS thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, BKS đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.

## 2. Tiêu chuẩn ứng cử thành viên Ban Kiểm Soát: Ứng cử viên tham gia Ban kiểm soát phải có đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây (theo Khoản 1, Điều 169 của Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14; Điều 286 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP và Khoản 2 Điều 38 Điều lệ Công ty)

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2, Điều 17 của Luật doanh nghiệp 59/2020/QH14;
- Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;
- Không được là người có quan hệ gia đình (vợ, chồng, bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu, anh ruột của vợ, anh ruột của chồng, chị ruột của vợ, chị ruột của chồng, em ruột của vợ, em ruột của chồng) của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác;
- Không phải là người quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty;
- Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
- Không là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 năm liền trước đó.
- Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ công ty.

## V. Nguyên tắc bầu cử:

- Thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

16176  
IGTY  
PHẦN  
HÉP  
VNSTP  
ĐA-T.Đ



- Quyền bầu cử được tính theo số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu. Kết quả bầu cử được tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Mỗi lần bầu cử, một đại biểu cổ đông chỉ được sử dụng một phiếu bầu tương ứng với số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu.
- Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đoàn đề cử và được đại hội thông qua. Thành viên ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát.

## VI. Phương thức bầu cử:

- Danh sách ứng cử viên HĐQT và BKS được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.
- Phương thức bầu cử: *(Theo Khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp 2020)*
  - Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu: theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT hoặc BKS.
  - Đại biểu tham dự có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.
  - Mỗi cổ đông dự họp được cấp một phiếu bầu HĐQT và một phiếu bầu BKS. Đại biểu khi được phát phiếu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban kiểm phiếu.
  - Trường hợp phát sinh thêm ứng viên trong ngày diễn ra đại hội, đại biểu có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).
  - Cách ghi Phiếu bầu cử:
    - ✓ Đại biểu bầu số ứng viên tối đa bằng số thành viên cần bầu;
    - ✓ Nếu bầu dồn toàn bộ số phiếu cho một hoặc chia đều toàn bộ số phiếu cho các ứng viên, đại biểu đánh dấu vào ô **“Bầu dồn đều phiếu”** của các ứng viên tương ứng.
    - ✓ Nếu bầu số phiếu không đều nhau cho từng ứng viên, đại biểu ghi rõ số phiếu bầu vào ô **“Số phiếu bầu”** của các ứng viên tương ứng.

### Lưu ý:

Trong trường hợp đại biểu vừa đánh dấu vào ô **“Bầu dồn đều phiếu”** vừa ghi số lượng ở ô số phiếu bầu thì kết quả lấy theo số lượng phiếu ở ô **“Số phiếu bầu”**.

- Phiếu bầu cử sẽ được bỏ vào thùng phiếu đã được niêm phong trước khi tiến hành kiểm phiếu.
- Phiếu bầu hợp lệ: là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, có đóng dấu đỏ của Công ty, không tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu.

- Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:
  - Ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu;
  - Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, phiếu không có dấu đỏ của công ty, hoặc đã tẩy xoá, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài qui định cho phiếu bầu;
  - Số ứng viên mà đại biểu bầu lớn hơn số lượng thành viên cần bầu;
  - Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của các đại biểu lớn hơn tổng số phiếu được phép bầu;
  - Không có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu tham dự.
- Sau khi việc bỏ phiếu kết thúc, việc kiểm phiếu sẽ được tiến hành dưới sự giám sát của Ban kiểm phiếu và của đại diện cổ đông (nếu cần).
- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng với chủ tọa đoàn giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cổ đông (nếu có).
- Phiếu bầu cử sau khi kiểm sẽ được lưu trữ theo quy định và mở ra theo yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông của công ty.

#### **VII. Nguyên tắc trúng cử lựa chọn các ứng cử viên:**

- Người trúng cử được xác định theo số phiếu được bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.
- Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu được bầu như nhau cho thành viên cuối cùng thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu được bầu ngang nhau.
- Nếu kết quả bầu cử lần một không đủ số lượng cần bầu thì sẽ được tiến hành bầu cử cho đến khi bầu đủ số lượng thành viên cần bầu.

#### **VIII. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử để bầu vào HĐQT, BKS:**

Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu vào HĐQT và BKS bao gồm:

- Đơn xin ứng cử/đề cử để bầu vào HĐQT và BKS (theo mẫu).
- Sơ yếu lý lịch (theo mẫu).
- Bản sao các giấy tờ sau: CMND/CCCD/Hộ chiếu.
- Các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn (nếu có).
- Giấy xác nhận tỷ lệ sở hữu của cổ đông/ nhóm cổ đông thỏa mãn điều kiện đề cử theo quy định tại điều lệ Công ty.

Người đề cử vào HĐQT và BKS phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung trong hồ sơ của mình.

Hồ sơ xin gửi về Công ty Cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL trước **15 giờ 00** ngày **30 tháng 03 năm 2023** theo địa chỉ sau:





**Công ty Cổ phần Thép VICASA – VNSTEEL**

Người nhận: Bà Trương Thị Kim Anh – Phụ trách Quản trị Công ty, Thư ký HĐQT.

Địa chỉ: KCN Biên Hòa I - Đường số 9 - P.An Bình - Tp.Biên Hòa - T.Đồng Nai

Điện thoại: (84.251).3836148 / 3835025 Fax: (84.251) 383 6505

Trên đây là toàn bộ quy chế ứng cử đề cử bầu vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

**Quy chế này có hiệu lực thực hiện ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua.**

**Nơi nhận:**

- ĐHĐCĐ;
- TV HĐQT, TV BKS;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Lưu: HĐQT.

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

  
**Nguyễn Xuân Sơn**

VICASA-VNSTEEL